



# Số 21

Ấn phẩm quý III  
năm 2021

# TIN TỨC PCI



Không dễ tiến trình cải  
cách môi trường kinh  
doanh chững lại vì  
COVID-19

CHỈ SỐ NĂNG LỰC CẠNH TRANH CẤP TỈNH  
THE PROVINCIAL COMPETITIVENESS INDEX

**ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG ĐIỀU HÀNH KINH TẾ  
ĐỂ THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP**

Hơn  
**200**

tin tức trong quý về PCI



Tin nổi bật



Chương trình  
cải thiện MTKD



Hoạt động khác

## Tin nổi bật

# Không để tiến trình cải cách môi trường kinh doanh chững lại vì Covid-19

Đó là thông tin được đưa ra tại Hội thảo “Cải cách môi trường kinh doanh 2014-2020: Kết quả, bài học kinh nghiệm và kiến nghị” được Viện Nghiên cứu Quản lý kinh tế Trung ương (CIEM) phối hợp với Dự án Thúc đẩy cải cách và nâng cao năng lực kết nối của doanh nghiệp nhỏ và vừa (LinkSME) thuộc Cơ quan Phát triển quốc tế Hoa Kỳ (USAID) tổ chức sáng nay (19/8) theo hình thức trực tuyến.

Theo đại diện CIEM, nâng cao chất lượng thể chế môi trường kinh doanh là một nội dung cải cách quan trọng, nhằm thúc đẩy tăng trưởng và phát triển kinh tế. Từ năm 2014, Chính phủ đã lựa chọn cách tiếp cận cải thiện môi trường kinh doanh theo thông lệ quốc tế với việc ban hành các Nghị quyết số 19/NQ-CP (2014-2018) và Nghị quyết số 02/NQ-CP (2019-2021). Qua 7 năm thực hiện, chất lượng môi trường kinh doanh ở nước ta đã có nhiều cải thiện tích cực và rõ nét, nhiều điều kiện kinh doanh được bãi bỏ, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động.

Đặc biệt, theo bà Nguyễn Minh Thảo – Trưởng ban Nghiên cứu Môi trường kinh doanh và năng lực cạnh tranh (CIEM): Các Nghị quyết của Chính phủ về cải thiện môi trường kinh doanh đã làm thay đổi nhận thức của các bộ, ngành, địa phương về vai trò của cải cách môi trường kinh doanh đối với sự phát triển kinh tế. Cụ thể, năm 2014 chỉ có một số ít bộ, ngành quan tâm đến cải thiện môi trường kinh doanh, nhưng đến năm 2016 nhiều bộ, ngành, địa phương đã tìm hiểu và triển khai Nghị quyết về cải thiện môi trường kinh doanh. Từ năm 2017 đến nay, có thể nói tất cả các bộ, ngành, địa phương đã nhận thức được ý nghĩa của cải cách, cải thiện môi trường kinh doanh ở những mức độ khác nhau.

Tuy nhiên, từ năm 2020 đến nay, dịch Covid-19 xuất hiện tại Việt Nam, Chính phủ và các bộ, ngành, địa phương đã tập trung nguồn lực vào công tác phòng, chống dịch nên vấn đề cải thiện môi trường kinh doanh bị chững lại, ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. Để tiếp tục tạo sự chuyển biến mạnh mẽ hơn nữa về môi trường kinh doanh, nhất là trong bối cảnh hiện nay khi doanh nghiệp đang phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức do dịch Covid-19, các chuyên gia kinh tế cho rằng, vấn đề cải thiện môi trường kinh doanh vẫn cần được Chính phủ và các bộ ngành tiếp tục duy trì, triển khai.

“Bởi vì nếu dừng lại thì chúng ta phải mất vài năm sau mới lấy lại đà cải cách” – TS Nguyễn Đình Cung – nguyên Viện trưởng CIEM khẳng định, đồng thời kiến nghị, Chính phủ tiếp tục cải thiện chỉ số môi trường kinh doanh theo thông lệ quốc tế, trong đó cần đưa ra những mục tiêu cụ thể về cắt giảm 1/3 hay 1/2 danh mục ngành nghề kinh doanh có điều kiện, vì cái này có dư địa và hoàn toàn có thể thực hiện. Nếu làm được điều đó sẽ loại bỏ nhiều rào cản đối với hoạt động đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp.

Để cải thiện tốt môi trường kinh doanh, theo bà Nguyễn Thị Cúc – nguyên Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế (Bộ Tài Chính), vai trò của người đứng đầu các bộ, ngành, cơ quan, đơn vị là rất quan trọng, quyết định đến sự thành công trong cải thiện môi trường kinh doanh. Ở đơn vị, địa phương nào người đứng đầu quyết liệt cải cách thì ở đó có sự thành công. Điều này được thể hiện rất rõ thông qua Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) công bố hàng năm, cứ địa phương nào có đồng chí Bí thư, Chủ tịch quyết liệt thì ở nơi đó môi trường kinh doanh có sự cải thiện tích cực. Do đó, cần đề cao hơn nữa vai trò của người đứng đầu trong cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh.

# Định vị nền kinh tế Việt Nam trong bối cảnh biến động toàn cầu: Thời cơ và thách thức

**World  
Economics**

Sáng 29/7, Viện nghiên cứu Kinh tế và Chính sách (VEPR) trực thuộc trường Đại học Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội và Viện Friedrich Naumann Foundation (FNF) tổ chức hội thảo trực tuyến công bố Báo cáo thường niên kinh tế Việt Nam 2021 với chủ đề "Định vị lại Việt Nam trong bối cảnh biến động toàn cầu".

Đánh giá tổng quan về kinh tế thế giới năm 2020, PGS.TS Nguyễn Anh Thu - Phó Hiệu trưởng trường Đại học Kinh tế, Viện trưởng Viện nghiên cứu Kinh tế và Chính sách nhận định, bối cảnh biến động toàn cầu vài năm gần đây, và đặc biệt là sự bùng phát của đại dịch Covid-19 đã làm cho tăng trưởng kinh tế toàn cầu suy giảm và khó dự đoán.

Để cập tới triển vọng kinh tế Việt Nam 2021, TS Vũ Thanh Hương - Phó Chủ nhiệm Khoa Kinh tế và Kinh doanh quốc tế, trường Đại học Kinh tế bình luận, bức tranh kinh tế toàn cầu sẽ sáng hơn trong năm 2021 nhưng không đồng đều giữa các khu vực và vẫn còn nhiều bất định.

Với nền kinh tế Việt Nam, động lực cho tăng trưởng kinh tế được dự báo tiếp tục đến từ xuất khẩu và đầu tư công. Với việc dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài tiếp tục đổ vào Việt Nam (mặc dù có chậm lại do tác động của đại dịch) thì xuất khẩu của khu vực này vẫn đóng vai trò quan trọng cho tăng trưởng của nền kinh tế trong nhiều năm tới.

Tuy nhiên, tốc độ tăng xuất khẩu sẽ phụ thuộc nhiều vào sự hồi phục của kinh tế thế giới và xuất khẩu của những mặt hàng truyền thống vốn chịu ảnh hưởng nặng nề trong năm qua. Trong khi đó, đóng góp trực tiếp của đầu tư công vào tăng trưởng sẽ không cao như năm 2020, do hạn hẹp về nguồn lực tài khóa.

Đưa ra một số khuyến nghị chính sách quan trọng cho chiến lược định vị lại nền kinh tế Việt Nam trong bối cảnh biến động toàn cầu, PGS. TS Nguyễn Anh Thu nhận định, trong ngắn hạn, Việt Nam cần nỗ lực thực hiện đồng bộ các biện pháp khống chế Covid-19, tổ chức tiêm vaccine nhanh và hiệu quả.

Do nguồn lực tài khóa hạn hẹp, các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp và người dân của Việt Nam trong thời kỳ đại dịch cần phải đúng trọng tâm, tiết kiệm và đúng địa chỉ. Sớm thiết kế gói chính sách kích thích và phục hồi sản xuất/kinh doanh chung cho các loại hình doanh nghiệp và hộ kinh doanh, các chính sách hỗ trợ/bảo lãnh tín dụng, đặc biệt là với các doanh nghiệp vừa và nhỏ/siêu nhỏ. Tất cả các biện pháp hỗ trợ về thuế thu nhập hay chi tiêu hàng xa xỉ nên được xóa bỏ.

Bên cạnh đó, đầu tư công chỉ nên tập trung và đẩy nhanh vào các dự án trọng điểm quốc gia đã có kế hoạch. Tiết kiệm chi thường xuyên cũng là một định hướng quan trọng khi Covid-19 vẫn là một ẩn số, tương lai của nền kinh tế vẫn còn bất định.

Nâng cao năng lực cạnh tranh, cải thiện môi trường kinh doanh vẫn là một yêu cầu thường trực. Đặc biệt, cần tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh địa phương của doanh nghiệp thông qua các trụ cột của chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI). PGS. TS Nguyễn Anh Thu nói: "Mặc dù đầu tư công cần có lựa chọn, song Chính phủ cần nhanh chóng cải thiện hệ thống vận tải nhằm thúc đẩy lưu thông hoạt động thương mại và đầu tư quốc tế; tận dụng các FTA nhằm cắt giảm và đơn giản hóa các thủ tục hải quan, thủ tục hành chính nhằm tạo thuận lợi hóa cho hoạt động giao thương. Doanh nghiệp Việt Nam cũng cần nâng cao hiểu biết và đảm bảo khả năng đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế về chất lượng sản phẩm, xuất xứ... khẳng định vị thế của mình trên sân chơi thế giới. Bên cạnh đó, Việt Nam cần nâng cao trình độ và chất lượng nguồn nhân lực nhằm hưởng lợi và tận dụng được tối ưu chuyển giao công nghệ và khoa học kỹ thuật từ những doanh nghiệp nước ngoài".

Ngoài ra, các chuyên gia nhấn mạnh, xu hướng xanh hóa và số hóa được đẩy mạnh mở ra nhiều cơ hội mới, cách làm mới cho hầu hết các ngành. Với 2 ngành điện tử và thực phẩm, có thể nghiên cứu các cơ hội mới và cách làm mới như phát triển phân khúc sản phẩm sạch, organic; cách thức thương mại (sử dụng các sàn thương mại...) đối với sản phẩm.



## USAID hợp tác với VCCI xây dựng Chỉ số xanh (Green Index)

Thông cáo nhanh từ Nhà Trắng cho biết, Phó tổng thống Kamala D. Harris cùng lãnh đạo Chính phủ Việt Nam và đại diện các tổ chức đã nhất trí về tầm quan trọng của việc chống khủng hoảng khí hậu, tăng cường khả năng chống chịu và hợp tác hướng tới một tương lai năng lượng sạch.

Phía Mỹ khuyến khích khu vực tư nhân trong thực hiện các hành động vì Khí hậu. Theo đó, Cơ quan Phát triển Quốc tế Mỹ (USAID) và Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) đã ký Biên bản ghi nhớ (MOU) nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của Việt Nam, mở rộng cơ hội thị trường cho doanh nghiệp Mỹ và củng cố chính sách môi trường của Việt Nam.

Biên bản ghi nhớ trên sẽ hướng trọng tâm của VCCI vào tính bền vững, công nghệ xanh và biến đổi khí hậu. USAID cũng dự định hỗ trợ VCCI xây dựng Chỉ số xanh để giúp các doanh nghiệp Mỹ lựa chọn những địa phương đang đầu tư vào các hoạt động xanh.

Cũng thông qua USAID, chính phủ Mỹ đã công bố Chương trình Năng lượng Phát thải Thấp Việt Nam II (V-LEEP II) trị giá 36 triệu USD và kéo dài trong 5 năm, nhằm đẩy nhanh quá trình chuyển đổi của Việt Nam sang hệ thống năng lượng sạch, an toàn và theo định hướng thị trường.

Dự án sẽ giúp cải thiện quy hoạch năng lượng của Chính phủ, tăng cường cạnh tranh để khuyến khích khu vực tư nhân Mỹ tham gia vào cung cấp dịch vụ năng lượng và tăng cường hệ thống năng lượng sạch.

Bên cạnh đó, dự án sẽ giúp Việt Nam mở rộng quy mô sử dụng xe máy điện và thực hiện cơ chế Thỏa thuận mua bán điện trực tiếp (DPPA) cho phép các doanh nghiệp mua điện trực tiếp từ các công ty tư nhân sản xuất năng lượng tái tạo.

Đối với cam kết hỗ trợ khu vực đồng bằng sông Cửu Long ứng phó biến đổi khí hậu, thông qua USAID, chính phủ Mỹ đã khởi động dự án Bảo tồn môi trường sống ven biển sông Mekong. Đây là một dự án mới kéo dài 3 năm, trị giá 2,9 triệu USD với Liên minh Bảo tồn Thiên nhiên Quốc tế (IUCN). Dự án này nhằm bảo vệ các sinh cảnh ven biển quan trọng ở khu vực đồng bằng sông Cửu Long nhằm hỗ trợ khai thác thủy sản bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu và bảo tồn đa dạng sinh học.

Mỹ cũng hoan nghênh Việt Nam tham gia Sứ mệnh đổi mới nông nghiệp vì khí hậu (AIM4C), một sáng kiến được công bố tại Hội nghị thượng đỉnh về khí hậu do Tổng thống Mỹ Joe Biden chủ trì vào tháng 4/2021. Sáng kiến này sẽ được đưa ra tại Hội nghị về biến đổi khí hậu của Liên hợp quốc năm 2021 (gọi tắt là COP-26) vào tháng 11 tới.

Các bên tham gia AIM4C sẽ cùng hợp tác để tăng tốc đổi mới nông nghiệp toàn cầu và áp dụng các công nghệ thông minh với khí hậu. Mỹ và Việt Nam cùng với các đối tác toàn cầu có thể giải quyết những thách thức chung về khí hậu và đề ra các giải pháp sáng tạo để cải thiện an ninh lương thực và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế trên toàn thế giới.



# Thủ tướng chủ trì Hội nghị trực tuyến về các giải pháp tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp

Sáng ngày 26/9, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính chủ trì Hội nghị trực tuyến với cộng đồng doanh nghiệp và các địa phương về các giải pháp tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp trong bối cảnh đại dịch COVID-19.

Đại dịch COVID-19 đã và đang gây tác động tiêu cực đến hầu hết các doanh nghiệp Việt Nam. Theo kết quả khảo sát nhanh của VCCI về tác động của COVID-19 đối với doanh nghiệp tại 63 tỉnh, thành phố, sử dụng dữ liệu Khảo sát Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), năm 2021 có tới 93,9% doanh nghiệp cho biết tác động của dịch ở mức độ “hoàn toàn tiêu cực” và “phần lớn là tiêu cực”, tăng so với con số 87,2% của năm 2020. Cụ thể, trong khảo sát năm 2021 có khoảng 60% doanh nghiệp cho biết tác động của COVID-19 “phần lớn là tiêu cực” và 34% doanh nghiệp nhận định COVID-19 tác động “hoàn toàn tiêu cực” (gấp đôi so với mức 15% của năm 2020). Chỉ có khoảng 4% cho biết không bị ảnh hưởng bởi dịch và khoảng 2% cho biết đại dịch có tác động tích cực, mang lại cơ hội cho doanh nghiệp để phát triển.

Trung bình có 90,8% doanh nghiệp đã giảm quy mô lao động trong thời kỳ diễn ra dịch bệnh. Nói cách khác, cứ khoảng 10 doanh nghiệp thì có xấp xỉ 9 doanh nghiệp chấp nhận cho người lao động thôi việc do hoạt động sản xuất kinh doanh kém khả quan trong thời gian dịch bệnh bùng phát. Tình trạng này tương đối giống nhau ở tất cả các nhóm quy mô doanh nghiệp, trong đó khoảng 92% doanh nghiệp quy mô lớn báo cáo tình trạng cho thôi việc người lao động. Giá trị này ở các nhóm quy mô vừa, nhỏ và siêu nhỏ lần lượt là 81%, 94% và 90%.

Tình trạng người lao động mất việc làm diễn ra phổ biến nhất ở các ngành dịch vụ. Trên 97% doanh nghiệp ở các ngành giáo dục và đào tạo, hoạt động hành chính và dịch vụ, và dịch vụ lưu trú và ăn uống trả lời Khảo sát đã phải giảm số lao động trong thời gian dịch bệnh. Tình trạng người lao động mất việc làm do ảnh hưởng từ dịch bệnh phổ biến nhất ở các tỉnh Đông Nam Bộ, đồng bằng sông Cửu Long và các tỉnh duyên hải miền Trung.

Phát biểu khai mạc Hội nghị, Thủ tướng Phạm Minh Chính cho biết, từ đợt bùng phát dịch bệnh lần thứ 4 tới nay, Thủ tướng Chính phủ đã có nhiều cuộc gặp với cộng đồng doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp FDI. Doanh nghiệp có yêu cầu, đề xuất gì, Chính phủ cố gắng đáp ứng trong điều kiện tốt nhất có thể.

Thủ tướng gửi lời cảm ơn của lãnh đạo Đảng, Nhà nước với cộng đồng doanh nghiệp trong suốt gần 2 năm vừa qua đã đồng hành cùng Đảng, Nhà nước, nhân dân phòng, chống dịch và phát triển kinh tế-xã hội. “Cảm ơn bao nhiêu cũng không đủ, chúng ta bằng hành động cụ thể để thể hiện tình cảm của Đảng, Nhà nước, nhân dân với doanh nghiệp và của doanh nghiệp với Đảng, Nhà nước, nhân dân”, Thủ tướng chia sẻ.

Chúng ta đang gặp những khó khăn do nguyên nhân khách quan từ dịch bệnh, cũng là những khó khăn chung của nhiều nước trên thế giới. Nhấn mạnh quan điểm hài hòa lợi ích, chia sẻ rủi ro, Thủ tướng cũng khẳng định, không vì khó khăn mà chúng ta bị quan, hoang mang, lo sợ.

Tình hình càng khó khăn, phức tạp, càng phải đoàn kết, phát huy dân chủ, huy động trí tuệ tập thể, lắng nghe và tôn trọng ý kiến của nhau, lấy khó khăn, thách thức làm động lực vươn lên, khẳng định mình, đưa đất nước phát triển và lấy khó khăn để thực hiện sự thay đổi, như chuyển đổi số.

Sau một thời gian phòng chống dịch hết sức quyết liệt, quyết tâm, với sự thay đổi chiến lược, nhờ đó chúng ta đang từng bước kiểm soát hiệu quả dịch bệnh, đặc biệt tại những nơi tâm dịch như TPHCM, Bình Dương, Đồng Nai, Long An... Chúng ta làm được điều này chính là nhờ đại đoàn kết toàn dân tộc, trong đó có sự đóng góp quan trọng của cộng đồng doanh nghiệp.

Thời gian qua, với sự chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, với sự đồng hành, hỗ trợ tích cực của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã rất quyết liệt, nhanh chóng ban hành các chính sách, giải pháp tháo gỡ khó khăn và hỗ trợ cho doanh nghiệp, người lao động, người dân. Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 63/NQ-CP về các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, giải ngân vốn đầu tư công và xuất khẩu bền vững những tháng cuối năm 2021 và đầu năm 2022; Nghị quyết số 68/NQ-CP về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19; Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 9/9/2021 về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch COVID-19; Nghị quyết số 116/NQ-CP về chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19 từ Quỹ bảo hiểm thất nghiệp; các nghị quyết về hỗ trợ giảm tiền điện, giảm giá điện...

Chính phủ cũng ban hành nhiều Nghị định như Nghị định 52/2021/NĐ-CP về việc gia hạn thời hạn nộp thuế, tiền thuê đất; Nghị định số 54/2021/NĐ-CP về đánh giá sơ bộ tác động môi trường; Nghị định số 80/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa...

Thời gian tới, Chính phủ đang chỉ đạo xây dựng kịch bản thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát có hiệu quả dịch bệnh COVID-19, xây dựng dự án luật sửa đổi, bổ sung nhiều luật để tiếp tục tháo gỡ các khó khăn trong sản xuất, kinh doanh...

Hội nghị tập trung thảo luận về những giải pháp tốt để tìm cách thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát có hiệu quả với dịch bệnh, để vừa chống dịch hiệu quả, thành công, vừa khôi phục và phát triển kinh tế. “Nếu chúng ta chỉ tập trung chống dịch thì chúng ta hết nguồn lực; ngược lại, chỉ tập trung phát triển kinh tế, không có giải pháp chống dịch thì chúng ta không bảo vệ được sức khỏe của nhân dân”, Thủ tướng nhấn mạnh.

Thủ tướng cho rằng, một cuộc trao đổi không thể giải quyết được hết các vấn đề, cần tiếp tục phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, cùng thông cảm, đoàn kết, thống nhất, tìm được tiếng nói chung, tìm ra các giải pháp để vượt qua khó khăn.

Theo [Báo Chính phủ](#) và [Báo cáo Đánh giá tác động Covid-19 của VCCI](#)





# Trà Vinh: Nâng cao Chỉ số Tiếp cận đất đai: Nêu cao trách nhiệm người đứng đầu

Chỉ số tiếp cận đất đai do Sở Tài nguyên và Môi trường (TN-MT) phụ trách, gồm 11 chỉ số thành phần. Năm 2020, Trà Vinh có 11/11 chỉ số được đánh giá tốt hơn so với điểm trung vị của cả nước, đạt 7,61 điểm, (tăng 0,67 điểm), hạng 05/63 tỉnh thành và tăng 27 bậc so với năm 2019 (từ vị trí 32 lên 05).

Để duy trì kết quả Chỉ số Tiếp cận đất đai tiếp tục tăng vào năm 2021, Sở TN-MT tỉnh Trà Vinh tiếp tục đề ra các giải pháp và triển khai đồng bộ các nhiệm vụ của ngành. Tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động, đồng bộ và toàn diện trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện chỉ số nâng cao năng lực cạnh tranh (PCI); tập trung cải thiện, nâng cao điểm số và thứ hạng Chỉ số PCI của tỉnh. Đặc biệt, Sở đã xác định kết quả đạt được là nhờ nêu cao tinh thần trách nhiệm người đứng đầu, gắn với phân công nhiệm vụ rõ ràng.

Ông Trần Văn Hùng, Giám đốc Sở TN-MT cho biết: trong 11 chỉ số thành phần của Chỉ số Tiếp cận đất đai, năm 2019 có 01/11 chỉ số bị đánh giá thấp, chỉ có 21% doanh nghiệp đồng ý, thấp hơn trung vị cả nước 18% (trung vị 39%). Xác định nguyên nhân, Sở thực hiện nhiều giải pháp, kết quả năm 2020 có 35% doanh nghiệp đánh giá, cao hơn trung vị cả nước 06% (trung vị 29%). Đồng thời, các chỉ số thành phần thuộc Chỉ số Tiếp cận đất đai được đánh giá tốt so với trung vị cả nước, không phát sinh thêm các hạn chế yếu kém. Kết quả trên là do năm 2020 Sở TN-MT đơn giản 87 thủ tục hành chính (TTHC). Trong đó, cấp tỉnh 79, cấp huyện 06, cấp xã 02. Về thời gian giải quyết TTHC, có 33 thủ tục giữ nguyên thời gian như quy định của Trung ương, 42 thủ tục giảm từ 50% đến dưới 50% và 03 thủ tục giảm trên 50%.

Cũng trong năm 2020, việc ứng dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 được Sở triển khai, tạo thêm sự lựa chọn cách giải quyết TTHC, giúp tiết kiệm chi phí và thời gian đi lại của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp. Kết quả mức độ 2 là 01 thủ tục, mức độ 3 là 58 thủ tục, mức độ 4 là 20 thủ tục. Theo đó, lãnh đạo Sở thu thập thông tin từ người dân và doanh nghiệp, giúp chấn chỉnh kịp thời những hạn chế, thiếu sót của nhân viên tiếp nhận hồ sơ, Sở đẩy mạnh giáo dục, tuyên truyền đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động nâng cao nhận thức về ý nghĩa của cải thiện Chỉ số PCI, nhất là 11 chỉ số thành phần của Chỉ số Tiếp cận đất đai thuộc trách nhiệm của Sở TN-MT.

Với những kết quả đạt được, Sở TN-MT đã xây dựng kế hoạch năm 2021, với tinh thần nêu cao trách nhiệm người đứng đầu, gắn với phân công nhiệm vụ rõ ràng của từng chỉ số thành phần. Đơn cử như chỉ số thành phần: tỷ lệ doanh nghiệp có mặt bằng kinh doanh và có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSDĐ), Ban Giám đốc Sở giao nhiệm vụ Phòng Quản lý đất đai, Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện, phấn đấu năm 2021 cấp GCNQSDĐ lần đầu 900 giấy (nâng tổng số GCNQSDĐ đã cấp toàn tỉnh là 626.323 giấy), diện tích cần cấp cho tổ chức, cơ sở tôn giáo, hộ trên địa bàn tỉnh; phấn đấu hồ sơ trễ hạn dưới 1,5%; kiểm soát chặt chẽ việc thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định, nhất là các trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai, đảm bảo công khai, minh bạch, dân chủ, công bằng và kịp thời khi bồi thường, hỗ trợ, tái định cư;

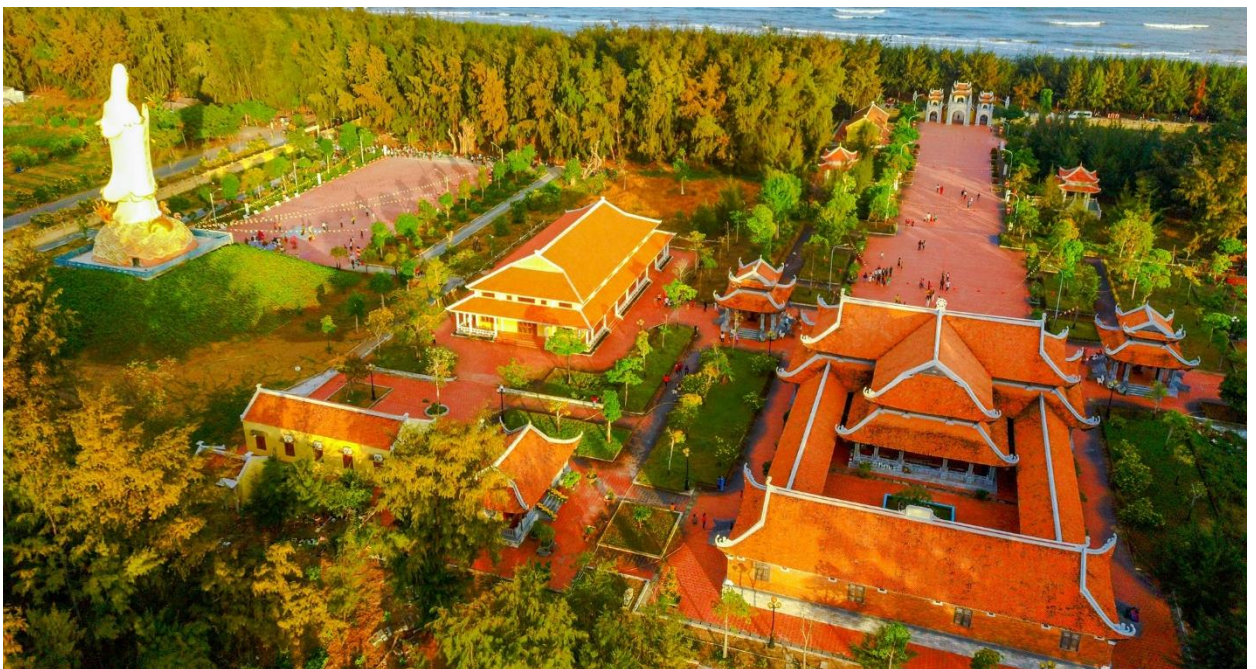
giao nhiệm vụ Phòng Quản lý tài nguyên và biển chịu trách nhiệm giải quyết TTHC lĩnh vực tài nguyên nước, khoáng sản, biển đảo đúng quy định của pháp luật, không để phát sinh hồ sơ trễ hạn; giao nhiệm vụ Phòng Quản lý môi trường giải quyết TTHC lĩnh vực môi trường đúng quy định của pháp luật, không để phát sinh hồ sơ trễ hạn; giao nhiệm vụ Thanh tra Sở giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Giám đốc Sở TN-MT, tham mưu giải quyết đơn, thư của Chủ tịch UBND tỉnh giao, phần đầu đạt 95%...

Hay chỉ số thành phần: Số ngày chờ đợi để được cấp GCNQSDĐ, giao nhiệm vụ Phòng Quản lý đất đai và Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện thủ tục cấp GCNQSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn với đất lần đầu cho người sử dụng đất. Giải quyết đúng hoặc trước thời hạn mà UBND tỉnh công bố thời gian giải quyết đối với thủ tục này (23 ngày làm việc). Đặc biệt, công tác giải phóng mặt bằng (GPMB), Ban Giám đốc Sở giao nhiệm vụ Trung tâm Phát triển quỹ đất thực hiện đối với tất cả những công trình liên tuyến, liên huyện, những công trình do Tỉnh ủy, UBND tỉnh kêu gọi đầu tư (kê biên, kiểm đếm, đo đạc, định giá). Trường hợp cùng thời gian, nhưng có nhiều công trình, dự án cần thực hiện GPMB, thì Giám đốc Sở quyết định giao nhiệm vụ định giá đất cho Trung tâm kỹ thuật TN-MT hoặc thuê đơn vị tư vấn có đủ năng lực thực hiện một số công trình, dự án nhằm đảm bảo tiến độ do Tỉnh ủy, UBND tỉnh chỉ đạo.

Việc phân công nhiệm vụ, Giám đốc Sở giao trách nhiệm cho Trưởng các Phòng, cơ quan, đơn vị thuộc Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ, phân công đến từng công chức, viên chức và người lao động nâng cao trách nhiệm trong thực thi công vụ, tăng cường phối hợp để đẩy nhanh tiến độ giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp; tham mưu Ban Giám đốc triển khai thực hiện đảm bảo đúng tiến độ và đạt hiệu quả các nhiệm vụ được giao trong kế hoạch. Ngoài ra, Sở còn công khai đường dây nóng để tiếp nhận phản ánh, kiến nghị và giải đáp thắc mắc cho người dân, doanh nghiệp; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong tiếp nhận và giải quyết TTHC, hạn chế thấp nhất tình trạng hồ sơ phải trả lại, bổ sung nhiều lần; xử lý nghiêm cán bộ cố tình nhũng nhiễu. Sở TN-MT mong muốn các sở, ngành liên quan và các địa phương tích cực phối hợp hơn nữa trong thực hiện các TTHC về đất đai, nhất là các lĩnh vực tài chính, thuế, kế hoạch và đầu tư...

Hy vọng rằng, với những giải pháp mà Sở TN-MT đưa ra, Chỉ số Tiếp cận đất đai của tỉnh sẽ không ngừng tăng trong thời gian tới, góp phần nâng cao Chỉ số PCI, tiếp tục tạo điểm đến hấp dẫn, đáng tin cậy cho nhà đầu tư.

Theo [Báo Trà Vinh](#)







# Hà Giang: PCI khơi "điểm nghẽn" cho doanh nghiệp phát triển

Được mệnh danh là "tập hợp tiếng nói của doanh nghiệp", chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) có mức độ lan tỏa rộng khắp tới chính quyền 63 tỉnh, thành trong cả nước khi trở thành công cụ đánh giá mức độ điều hành kinh tế, sự thuận lợi, thân thiện của môi trường kinh doanh và nỗ lực cải cách hành chính của chính quyền sở tại. Thông qua chỉ số này, tỉnh nhận định rõ "điểm nghẽn" để lựa chọn giải pháp điều hành kinh tế một cách phù hợp, hiệu quả nhất.

Kết quả công bố chỉ số PCI năm 2020 từ Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) cho thấy: Hà Giang đạt 61,16 điểm, xếp thứ 61/63 tỉnh, thành phố (giảm 1,46 điểm và 1 bậc so với năm 2019), giữ vị trí xếp hạng ở nhóm Trung bình cùng 31 tỉnh, thành phố. So với các địa phương trên cả nước, Hà Giang thấp hơn tỉnh đứng đầu (Quảng Ninh) 13,93 điểm, thấp hơn tỉnh trung vị (Vĩnh Phúc) 2,68 điểm và cao hơn tỉnh đứng cuối (Bạc Liêu) 1,55 điểm. So với các tỉnh Trung du miền núi phía Bắc, tỉnh xếp vị trí 14/14, thấp hơn tỉnh dẫn đầu (Thái Nguyên) 5,4 điểm.

Phân tích PCI cho thấy: 4/10 chỉ số thành phần (CSTP) tăng điểm, tăng xếp hạng, bao gồm: Chi phí không chính thức (CPKCT), chi phí thời gian, tính năng động, thiết chế pháp lý và an ninh trật tự. Nổi bật trong đó, chỉ số thiết chế pháp lý và an ninh trật tự của tỉnh ta đạt 7,81 điểm, xếp hạng thứ 3/63 tỉnh, phố. So với năm 2019, tăng 1,26 điểm và 28 bậc. Đây là chỉ số tăng điểm và tăng xếp hạng cao nhất trong 10 CSTP PCI của tỉnh.

Điều này chứng minh sự nỗ lực của các ngành trong thực thi, nâng cao pháp lý của hệ thống pháp luật, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp; tạo niềm tin của doanh nghiệp tư nhân đối với hệ thống tòa án, tư pháp của tỉnh cũng như tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Cùng với đó, chỉ số chi phí thời gian đạt 7,94 điểm, xếp hạng thứ 25/63 tỉnh, thành phố, tăng 0,79 điểm so với năm 2019. Qua đó, góp phần tạo tiền đề đột phá trong việc giảm chi phí thời gian cho doanh nghiệp trong thực hiện các thủ tục hành chính (TTHC) cũng như mức độ thường xuyên và thời gian doanh nghiệp phải tạm dừng kinh doanh để các cơ quan nhà nước của địa phương thực hiện việc thanh tra, kiểm tra.

Kết quả phân tích PCI của tỉnh cũng chỉ rõ: Các CSTP có trọng số lớn (10%, 20%) trong tổng điểm PCI của tỉnh chưa được cải thiện, gồm: Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp, tính minh bạch, đào tạo lao động dẫn tới tổng điểm và vị trí xếp hạng thấp. Mặt khác, nhiều CSTP vẫn duy trì ở mức điểm thấp, xếp hạng trung bình so với các tỉnh, thành phố trong cả nước (đứng thứ tự từ 30 – 61/63 tỉnh, thành phố). Theo đánh giá của doanh nghiệp, vẫn còn tồn tại tình trạng tiêu cực khi giải quyết TTHC, đặc biệt là các khoản CPKCT đối với thủ tục về đất đai và thuế. Thêm vào đó, công tác giải phóng mặt bằng và cung cấp thông tin về đất đai còn chậm, chưa đáp ứng được yêu cầu của doanh nghiệp...

Hiện nay, các sở, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh đang tập trung cao độ triển khai giải pháp khắc phục các CSTP có mức xếp hạng giảm, nhất là các CSTP có trọng số 20%. Đẩy mạnh cải thiện các CSTP có mức xếp hạng tăng nhưng vẫn thuộc nhóm xếp hạng trung bình của cả nước. Đồng thời, duy trì, nâng cao các CSTP có mức xếp hạng tăng thông qua cải thiện một số chỉ tiêu còn đạt thấp. Đặc biệt hơn, tỉnh ta đã, đang tổ chức khảo sát, đánh giá năng lực điều hành của 22 sở, ban, ngành, UBND 11 huyện, thành phố (DDCI) trên địa bàn tỉnh để chỉ rõ tồn tại, hạn chế ở cơ quan, đơn vị nào. Dự kiến tháng 10.2021 sẽ công bố kết quả đánh giá chỉ số DDCI.

Theo đó, dưới sự tham vấn của chuyên gia VCCI và Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, khoảng 1.500 phiếu điều tra liên quan đến 10 CSTP thuộc PCI sẽ được khảo sát tại các doanh nghiệp đang hoạt động sản xuất, kinh doanh, triển khai dự án đầu tư; các hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể trên địa bàn toàn tỉnh...

Thông qua đánh giá chỉ số DDCI được kỳ vọng là “đòn bẩy” quan trọng, góp phần khơi thông “điểm nghẽn” trong điều hành kinh tế của tỉnh.

Đồng thời, xây dựng môi trường thi đua giữa các cơ quan, đơn vị trong công tác phục vụ, cải cách TTHC liên quan đến nhà đầu tư, doanh nghiệp; là bộ công cụ để chính quyền địa phương quản lý, giám sát, kịp thời chấn chỉnh, khắc phục hạn chế, yếu điểm đối với từng lĩnh vực nhằm tạo động lực cải cách quyết liệt, đồng bộ, góp phần nâng cao chỉ số PCI của tỉnh. Hơn nữa, còn tạo kênh thông tin tin cậy, rộng rãi và minh bạch tiếp nhận ý kiến góp ý nhằm cải thiện mức độ hài lòng của cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Theo [Báo Hà Giang](#)





## Bắc Ninh: Gia nhập thị trường và chỉ số niềm tin

Chỉ số gia nhập thị trường của mỗi tỉnh được chấm điểm cao hay thấp chính là sự phản ánh trung thực thái độ của doanh nghiệp đối với cơ quan chức năng và chính quyền trong việc tạo điều kiện cho họ được tham gia thị trường như thế nào.

Được đánh giá dựa trên các chỉ tiêu thành phần chủ yếu liên quan đến thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp và hoàn thiện các thủ tục để chính thức hoạt động, chỉ số Gia nhập thị trường được xem là bước đầu tiên rất quan trọng đối với mỗi doanh nghiệp. Nếu được tạo thuận lợi thì không chỉ doanh nghiệp được hưởng lợi, mà chính địa phương cũng được hưởng lợi sau khi doanh nghiệp đi vào hoạt động. Ví thế, tạo điều kiện tốt nhất để doanh nghiệp sớm gia nhập thị trường chính là phép thử quan trọng về năng lực, trách nhiệm và thái độ ứng xử của đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp làm việc với nhà đầu tư. Trong các năm từ 2014 đến 2016 Bắc Ninh từng được doanh nghiệp chấm điểm số rất cao cho chỉ số gia nhập thị trường (đạt hơn 8 điểm), nhưng sau đó chỉ số này đã bị giảm điểm từ năm 2017 và tụt khỏi mức 7 điểm vào năm 2019.

Năm 2020, với số điểm 7,04 điểm, chỉ số Gia nhập thị trường bắt đầu tăng điểm trở lại khi cao hơn năm 2019 tới 0,16 điểm, cho thấy Bắc Ninh đang có sự khởi sắc trở lại với những nét tươi mới trong việc ứng xử, tạo điều kiện của cơ quan chức năng để doanh nghiệp được tham gia thị trường ngay từ khi họ bắt đầu khởi nghiệp. Để đạt được điều này, thời gian qua, thực hiện chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với các sở ngành công khai, minh bạch và hệ thống hóa trình tự, thủ tục đăng ký doanh nghiệp.

Trong quá trình triển khai nhiệm vụ, Sở tiếp tục đơn giản, hiện đại hóa thủ tục hành chính, rà soát, bãi bỏ một số thủ tục không còn cần thiết theo đúng quy định tại Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành; cắt giảm ít nhất 30% thời gian thực hiện thủ tục hành chính cho doanh nghiệp; phối hợp thị xã Từ Sơn và huyện Yên Phong triển khai đăng ký kinh doanh tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện. Đặc biệt, cơ chế “4 tại chỗ” đối với các thủ tục đăng ký doanh nghiệp cũng như nhiều thủ tục hành chính khác được Sở Kế hoạch và Đầu tư và các sở ngành triển khai khá đồng bộ tại Trung tâm Hành chính công tỉnh tạo điều kiện thuận lợi trong việc sớm đưa doanh nghiệp gia nhập thị trường.

Dù đang có sự trở lại thông qua việc chiếm được niềm tin của doanh nghiệp, nhưng để thực sự thu hút nhiều hơn nữa sự tham gia của doanh nghiệp góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh trong thời gian tới, đòi hỏi chúng ta phải có sự quyết tâm và bài bản hơn nữa trong cách làm. Vừa qua, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì tổ chức Hội nghị đề xuất phương hướng, giải pháp cải thiện Chỉ số gia nhập thị trường trong bộ Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2021 và những năm tiếp theo.

Trên cơ sở phân tích những ưu điểm, tồn tại, hạn chế, nhiều giải pháp được các sở, ngành và địa phương trong tỉnh đưa ra.

Trong đó, chú trọng việc cải cách hành chính, đơn giản hóa thủ tục, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính; nâng cao trách nhiệm, thái độ ứng xử của đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp làm việc với nhà đầu tư, doanh nghiệp. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành công việc, ứng dụng hiệu quả phần mềm dịch vụ công trực tuyến của tỉnh, phần mềm quản lý điều hành văn bản của tỉnh và các phần mềm khác trong công tác quản lý điều hành.

Phối hợp tốt với Trung tâm hành chính công tỉnh trong việc triển khai mô hình 4 tại chỗ tại Trung tâm Hành chính công tỉnh, tiếp tục duy trì cắt giảm 30% thời gian tiếp nhận, xử lý, trả kết quả đối với toàn bộ các thủ tục đăng ký kinh doanh. Đẩy nhanh việc ban hành “Quy định định mức kinh phí hỗ trợ chữ ký số công cộng và nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2020-2025”.

Khuyến khích các doanh nghiệp thực hiện thủ tục đăng ký kinh doanh qua mạng và duy trì thực hiện các dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4 đối với tất cả các thủ tục hành chính; nâng cao hiệu quả trong ứng dụng, sử dụng Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, Hệ thống thông tin quốc gia về Đăng ký hợp tác xã...

Yêu cầu này đã được Tỉnh ủy, UBND tỉnh chỉ đạo quyết liệt tại nhiều văn bản, hội nghị, vấn đề còn lại chỉ là thái độ ứng xử như thế nào cho phù hợp và kịp thời của từng ngành, từng địa phương, phấn đấu nâng điểm số Gia nhập thị trường lên mức 8 điểm như Kế hoạch số 1964/KH-UBND của UBND tỉnh Bắc Ninh về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025 để ra, tiếp thêm niềm tin cho cộng đồng doanh nghiệp khi hoạt động tại tỉnh.

Theo [Báo Bắc Ninh](#)





## Cà Mau: Nhận diện hạn chế trong cải thiện chỉ số PCI

Theo kết quả công bố của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, chỉ số PCI tỉnh Cà Mau năm 2020 đạt 62,82 điểm (giảm 1,28 điểm), xếp thứ 43/63 tỉnh, thành trong cả nước (tăng 2 hạng so với năm 2019), xếp thứ 8/13 so với các tỉnh, thành trong khu vực ĐBSCL (tăng 1 bậc), nằm trong danh sách các tỉnh, thành phố thuộc nhóm điều hành trung bình trên bản đồ PCI cả nước.

Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Cà Mau, ông Phan Hoàng Vũ cho biết, kết quả PCI năm 2020 đánh dấu 5 năm liên tục PCI của tỉnh Cà Mau chuyển biến tích cực về thứ hạng so với cả nước và 2 năm liên tục PCI của tỉnh Cà Mau chuyển biến tích cực về thứ hạng so với khu vực ĐBSCL. Kết quả này đã ghi nhận những nỗ lực, quyết tâm phấn đấu của các cấp, các ngành trong triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra.

Tuy nhiên, với góc nhìn toàn diện thì kết quả này không thật sự như kỳ vọng. Xếp hạng PCI của tỉnh Cà Mau năm 2020 tuy có cải thiện về thứ hạng, nhưng điểm số giảm so với năm 2019. Qua phân tích các chỉ số thành phần và các chỉ tiêu thuộc các chỉ số thành phần của PCI cho thấy vẫn còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ, thách thức. Tốc độ cải thiện PCI của tỉnh vẫn chậm so với các tỉnh, thành phố cả nước nói chung và các tỉnh, thành phố khu vực ĐBSCL nói riêng.

Thêm vào đó, điểm số các chỉ tiêu, chỉ số thành phần luôn biến động, duy trì sự chuyển biến tích cực không bền vững. Nhiều chỉ số thành phần (chi phí không chính thức, tính minh bạch, thiết chế pháp lý) bị tụt hạng mạnh và có vị trí xếp hạng rất thấp năm 2020 (tính minh bạch, tính năng động). Vẫn còn nhiều chỉ tiêu thuộc các chỉ số thành phần có chuyển biến tiêu cực, cụ thể là kết quả số chỉ tiêu chuyển biến tiêu cực của PCI tỉnh Cà Mau năm 2020 có 63/128 chỉ tiêu (chiếm 49,2%).

Ông Phan Hoàng Vũ đánh giá, kết quả PCI tỉnh Cà Mau không đạt như kỳ vọng do nhiều yếu tố, trong đó có tác động của tình hình dịch Covid-19 ở các nước còn diễn biến phức tạp nên hầu hết các hoạt động xúc tiến thương mại ngoài nước của tỉnh phải dừng lại, không tham gia được các hội chợ thương mại, xuất khẩu thủy sản quốc tế... Hiệu quả kết nối giao thương của các doanh nghiệp chưa cao, chỉ dừng lại ở biên bản ghi nhớ.

Bên cạnh đó, một số dự án đầu tư phát triển năng lượng tái tạo (điện gió, điện năng lượng mặt trời) trên địa bàn tỉnh có tiến độ thực hiện còn chậm. Hạ tầng kỹ thuật của các khu, cụm công nghiệp đều chưa được đầu tư hoàn thiện, nên chưa thu hút được các nhà đầu tư đến khai thác hiệu quả các tiềm năng, lợi thế của tỉnh.

Theo ông Phan Hoàng Vũ, hiện tại quy hoạch sử dụng đất của tỉnh chưa đồng bộ với các quy hoạch xây dựng cũng như các quy hoạch ngành khác, vấn đề này đã và đang gây khó khăn trong quá trình thẩm định dự án, đề xuất quyết định chủ trương đầu tư. Công tác theo dõi tiến độ thực hiện dự án, thời hạn sử dụng đất sau khi có quyết định giao đất, cho thuê đất còn hạn chế. Việc điều chỉnh cục bộ thực hiện quy hoạch ngành, lĩnh vực khác có sử dụng đất ở các cấp vẫn còn xảy ra.

Một hạn chế khác cần được nhìn nhận là doanh nghiệp còn gặp nhiều khó khăn trong tiếp cận nguồn vốn do không đáp ứng đủ điều kiện tín dụng theo quy định. Qua rà soát cho thấy, trên địa bàn tỉnh chủ yếu là doanh nghiệp có quy mô nhỏ, hộ kinh doanh nên khả năng tiếp cận, tìm hiểu thông tin qua mạng, các kênh thông tin điện tử hạn chế. Các sản phẩm đặc trưng của tỉnh phần lớn sản xuất còn nhỏ lẻ, theo mùa vụ, chất lượng, mẫu mã hàng hoá chưa đáp ứng theo tiêu chuẩn, nhu cầu thị trường, đặc biệt là đối với các siêu thị lớn trong nước và các nhà nhập khẩu, ảnh hưởng đến năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

Cùng với đó là công tác triển khai dịch vụ trực tuyến mức độ 3, 4, người dân, doanh nghiệp chưa tích cực tham gia, thể hiện ở tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, hồ sơ tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích còn thấp (ở cấp huyện, xã). Việc giám sát các dự án đầu tư còn nhiều khó khăn; công tác xúc tiến đầu tư chưa mang lại hiệu quả cao, số lượng dự án thu hút đầu tư hàng năm còn thấp, chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh của tỉnh.

“Từ thực tế đặt ra, để cải thiện chỉ số PCI tỉnh Cà Mau đòi hỏi các cấp, các ngành cần tìm ra những nguyên nhân và giải pháp mang tính đột phá, thực hiện quyết liệt hơn về nhiệm vụ cải thiện các chỉ tiêu theo nhiệm vụ được giao trong năm 2021”, ông Phan Hoàng Vũ kỳ vọng./.

Theo [Báo Cà Mau](#)





# Yên Bái: Cải thiện môi trường đầu tư và nâng cao chỉ số PCI - Mục tiêu tối đầu, cần quyết tâm rất lớn

Sau những nỗ lực cải thiện môi trường đầu tư (MTĐT), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của Yên Bái liên tục được cải thiện và chuyển biến tích cực. Theo kết quả công bố PCI năm 2020 của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), tỉnh Yên Bái xếp thứ hạng 33/63 tỉnh, thành phố và xếp thứ 6/14 tỉnh, thành khu vực miền núi phía Bắc...

PCI là tiếng nói quan trọng của các doanh nghiệp tư nhân về môi trường kinh doanh địa phương. Thứ hạng PCI càng cao, càng thể hiện MTĐT hấp dẫn, thông thoáng, thân thiện. Theo kết quả xếp hạng chỉ số PCI năm 2020, Yên Bái đạt 63,35 điểm, xếp thứ 33/63 tỉnh, thành phố, tăng 9 bậc so với năm 2018, tăng 3 bậc so với năm 2019.

Với kết quả này, Yên Bái xếp thứ 6/14 tỉnh, thành trong khu vực miền núi phía Bắc, đứng sau các tỉnh: Thái Nguyên, Lào Cai, Phú Thọ, Bắc Giang và Tuyên Quang. Môi trường kinh doanh trên địa bàn tỉnh đã có những cải thiện đáng kể so với những năm trước. Nhiều tiêu chí được cải thiện đáng kể và nhận được sự phản hồi tích cực của doanh nghiệp, người dân.

Theo phân tích, trong 10 chỉ số thành phần có 5 thành phần tăng điểm gồm: Tính năng động của chính quyền; Chi phí không chính thức; Chi phí thời gian; tiếp cận đất đai; đào tạo lao động. Đặc biệt, chỉ số Chi phí không chính thức (CPKCT) đã có sự bứt phá mạnh mẽ, đạt 7,08 điểm, tăng 1,31 điểm và tăng 35 bậc so với năm 2019.

PCI năm 2020 cũng ghi nhận chỉ số tính năng động của chính quyền được cải thiện mạnh từ vị trí 52 đã vươn lên vị trí 28 của cả nước.

Chỉ số này phản ánh trách nhiệm nỗ lực và sáng tạo của hệ thống chính quyền trong vận dụng cơ chế, chính sách, giải quyết tháo gỡ kịp thời những vấn đề liên quan đến doanh nghiệp, nhà đầu tư mang lại sự hài lòng cho cộng đồng doanh nghiệp.

Tuy nhiên, theo bảng điểm và vị trí các chỉ số thành phần PCI năm 2020, Yên Bái cũng có 5 chỉ số giảm bậc trên bảng xếp hạng đó là: Chỉ số Gia nhập thị trường, tính minh bạch, cạnh tranh bình đẳng, dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp, thiết chế pháp lý và an ninh trật tự; trong đó, phải kể đến Chỉ số Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự có sự giảm sâu với 6,21 điểm giảm 0,93 điểm và giảm 39 bậc so với năm 2019 xếp thứ 53/63 tỉnh, thành phố.

Nguyên nhân, do doanh nghiệp nhận định hệ thống pháp luật có cơ chế giúp doanh nghiệp tố cáo cán bộ những nhiều, tỷ lệ doanh nghiệp tin tưởng hệ thống pháp luật sẽ đảm bảo quyền tài sản hoặc thực thi hợp đồng của doanh nghiệp chưa cao; vẫn còn tình trạng doanh nghiệp phải trả tiền "bảo kê" để hoạt động sản xuất, kinh doanh được ổn định; phán quyết tòa án được thi hành còn chậm.

Do đó, thời gian tới, tỉnh cần có cơ chế hiệu quả để giúp doanh nghiệp tố cáo những cán bộ có dấu hiệu những nhiều, gây khó khăn cho doanh nghiệp; khắc phục tình trạng doanh nghiệp phải trả tiền "bảo kê" để hoạt động sản xuất, kinh doanh được ổn định nhằm đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp.

Trong bối cảnh tình hình dịch bệnh, nhất là dịch bệnh Covid-19 tiềm ẩn nguy cơ khó lường; tình hình thời tiết có diễn biến phức tạp, ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội và đời sống, sinh hoạt của nhân dân thì sự nỗ lực, quyết tâm của các cấp, ngành trong cải cách hành chính, cải thiện MTĐT kinh doanh có tác động rất lớn trong việc hoàn thành mục tiêu kép vừa làm tốt công tác phòng, chống dịch vừa tập trung phát triển kinh tế - xã hội. Đồng thời cần tiếp tục phấn đấu cải thiện chỉ số PCI năm 2021 tăng từ 2-4 bậc so với năm 2020 và nằm trong nhóm năng lực điều hành khá của cả nước, nằm ở top đầu khu vực miền núi phía Bắc.

Bởi vậy, thời gian tới, các sở, ngành, địa phương trong tỉnh cần tiếp tục thực hiện linh hoạt, hiệu quả mục tiêu kép; trong đó, chú trọng hỗ trợ người dân, doanh nghiệp phục hồi sản xuất, kinh doanh, khắc phục các tác động tiêu cực của dịch Covid-19; tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch hành động số 36/KH-UBND ngày 03/2/2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 1/1/2021 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2021 của tỉnh Yên Bái; rà soát 10 chỉ số thành phần và chỉ số cấu thành chỉ số thành phần để đánh giá một cách khách quan, toàn diện lý do những chỉ số nào còn ở mức điểm thấp và biện pháp để cải thiện nâng cao điểm số cũng như thứ hạng của các chỉ số đó.

Cùng đó, tiếp tục khẳng định và tạo niềm tin cho các doanh nghiệp thông qua đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo MTĐT bình đẳng giữa các doanh nghiệp và xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm; trong đó, tập trung để tháo gỡ khó khăn và cải cách tthc về đất đai, thuế, môi trường cho doanh nghiệp.

Các sở, ngành, địa phương tiếp tục thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa theo nghị quyết số 08 ngày 15/3/2019 của HĐND tỉnh; đổi mới và đa dạng hóa các hình thức đối thoại, gỡ gở cộng đồng doanh nghiệp; tích cực, chủ động tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, nhất là về thủ tục gia nhập thị trường, đầu tư, đất đai, xây dựng, môi trường... theo hướng bình đẳng, công bằng, tạo thuận lợi nhất cho doanh nghiệp trong khuôn khổ pháp luật đặc biệt là trong bối cảnh khó khăn chung của thế giới và trong nước do ảnh hưởng của dịch Covid-19; thường xuyên cập nhật, công khai các văn bản pháp luật, cơ chế, chính sách, TTHC liên quan đến doanh nghiệp, nhà đầu tư, tạo điều kiện tối đa cho doanh nghiệp khai thác thông tin; thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về đất đai, đầu tư, xây dựng, môi trường và các TTHC liên quan, tạo thuận lợi, sự bình đẳng, công bằng giữa các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế...

Theo [Báo Yên Bái](#)







## Vĩnh Phúc: Nỗ lực cải thiện chỉ số thiết chế pháp lý và an ninh trật tự

Kết quả công bố chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam cho thấy, trong 10 chỉ số thành phần PCI của tỉnh Vĩnh Phúc, chỉ số thiết chế pháp lý và an ninh trật tự năm 2020 có sự sụt giảm về điểm số và thứ hạng so với năm 2019. Với quyết tâm tăng điểm và thứ hạng của chỉ số này trong năm 2021 và những năm tiếp theo, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, Sở Tư pháp đang tích cực phối hợp với Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân, Công an tỉnh và các cơ quan liên quan triển khai nhiều giải pháp.

Chỉ số thiết chế pháp lý và an ninh trật tự là chỉ số đo lường lòng tin của doanh nghiệp đối với hệ thống tòa án, tư pháp của tỉnh. Theo đánh giá của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, năm 2020, chỉ số thiết chế pháp lý và an ninh trật tự của Vĩnh Phúc xếp thứ 42/63 tỉnh, thành với 6,49 điểm; giảm 8 bậc và giảm 0,31 điểm so với năm 2019; thấp hơn trung bình cả nước 0,31 điểm, không đạt mục tiêu kế hoạch năm 2020. Trong đó, có đến 8/17 chỉ tiêu có xu hướng giảm điểm gồm: Chỉ số hệ thống pháp lý có cơ chế giúp doanh nghiệp tố cáo cán bộ những nhiều; doanh nghiệp sẵn sàng sử dụng tòa án để giải quyết các tranh chấp; doanh nghiệp cho rằng phán quyết của tòa án là công bằng; các cơ quan trợ giúp pháp lý tại tỉnh hỗ trợ doanh nghiệp nhanh chóng để khởi kiện; các chi phí chính thức và chi phí không chính thức là chấp nhận được khi giải quyết tranh chấp qua tòa án...

Các chỉ tiêu chưa được cải thiện và có xu hướng giảm là do cơ chế hoạt động, giải quyết các vụ việc của tòa án theo quy định của pháp luật còn vướng mắc khiến tỷ lệ vụ việc kinh tế được giải quyết trong năm giảm; tình hình an ninh trật tự diễn biến phức tạp.

Bên cạnh đó, việc mở các lớp tập huấn phổ biến kiến thức pháp luật liên quan cho các doanh nghiệp chưa được thường xuyên; số lượng đại diện doanh nghiệp tham gia còn rất hạn chế; cơ chế tiếp nhận kiến nghị của doanh nghiệp trong việc hoàn thiện hệ thống pháp luật còn gặp nhiều khó khăn...

Để đạt mục tiêu trong giai đoạn 2021 - 2025, chỉ số thiết chế pháp lý và an ninh trật tự năm trong nhóm 20 tỉnh, thành phố tốt nhất cả nước, với vai trò là cơ quan chịu trách nhiệm chính theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, từ đầu năm 2021 đến nay, Sở Tư pháp chủ động phối hợp với Tòa án, Viện Kiểm sát, Công an tỉnh và các cơ quan liên quan triển khai nhiều giải pháp.

Trong đó, Sở Tư pháp tập trung vào việc tích cực cập nhật kịp thời, đẩy đủ các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh vào hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo quy định, tạo thuận lợi cho nhà đầu tư và doanh nghiệp trong việc tra cứu, áp dụng; tăng cường hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, đối thoại, tọa đàm với các doanh nghiệp nhằm kịp thời cung cấp các thông tin, chính sách, quy định của pháp luật mới ban hành liên quan đến tổ chức và hoạt động của doanh nghiệp; đẩy mạnh hoạt động thẩm định các văn bản quy phạm pháp luật; kiến nghị loại bỏ những nội dung không phù hợp với quy định hoặc gây phiền hà các doanh nghiệp. 6 tháng năm 2021, Sở Tư pháp đã tham gia ý kiến vào 62 dự thảo văn bản, thẩm định 48 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh, trong đó có nhiều dự thảo văn bản liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp; tổ chức các hội nghị tập huấn, hội nghị trực tuyến không tập trung

để tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật; in và cấp phát miễn phí 9 đầu sách tìm hiểu pháp luật với gần 27 nghìn cuốn về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp...

Các cơ quan liên quan đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, khuyến khích doanh nghiệp nhờ đến tòa án để giải quyết các tranh chấp; loại bỏ tình trạng chi phí không chính thức trong quá trình giải quyết tranh chấp vụ án để thể hiện tính công bằng, nghiêm minh trong quá trình xét xử; nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của hệ thống tư pháp, đặc biệt là trong giải quyết tranh chấp kinh tế cũng như khiếu nại, tố cáo của doanh nghiệp, nhà đầu tư; công bố công khai các trình tự, thủ tục tố tụng, khiếu nại, tố cáo và quy định rõ thời gian giải quyết các vụ việc; tích cực hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp trong việc lập thủ tục, hồ sơ khiếu nại, để nghị giải quyết tranh chấp;

tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng liên quan đến các hành vi nhũng nhiễu của cán bộ, công chức

Đồng thời, đấu tranh, trấn áp các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, nhất là các loại tội phạm trộm cắp trong các khu công nghiệp; củng cố lực lượng ở cơ sở để chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời các vụ việc về an ninh trật tự, không để phát sinh vấn đề phức tạp.

Chỉ số thiết chế pháp lý và an ninh trật tự năm 2021 và các năm tiếp theo được cải thiện sẽ giúp tạo lập môi trường cạnh tranh lành mạnh, góp phần cải thiện môi trường đầu tư, phục vụ đắc lực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Theo [Cổng thông tin Điện tử Vĩnh Phúc](#)





## Chỉ số PCI và DDCI của Hải Phòng: Nâng cấp độ mới

Ba năm liền, Hải Phòng đều nằm trong top 10 Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Từ năm 2020, Hải Phòng đã triển khai đánh giá Năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương (DDCI).

Ông Đậu Anh Tuấn, Trưởng ban Pháp chế, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) đánh giá, việc Hải Phòng thực hiện và công bố DDCI là sự thể hiện cam kết cao của chính quyền Thành phố trong nỗ lực cải thiện hơn nữa môi trường đầu tư - kinh doanh.

Theo ông Tuấn, trước đây, việc đánh giá một số yếu tố, như chất lượng điều hành, thủ tục hành chính, sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp... khá chung chung, nhưng giờ đây, cách làm của Hải Phòng là dựa trên định lượng, số liệu cụ thể, để có mục tiêu cải thiện trong thời gian tới. “Đó là ý nghĩa quan trọng nhất của việc Hải Phòng bắt đầu thực hiện và công bố DDCI”, ông Tuấn khẳng định.

Trên Bảng xếp hạng PCI năm 2020, Hải Phòng đạt 69,27 điểm, tăng 0,54 điểm và thăng hạng 3 bậc so với năm 2019, xếp thứ 7/63 tỉnh, thành phố. Trong khối Vùng Đồng bằng sông Hồng, Hải Phòng đứng thứ 2/11 địa phương. Đây là lần thứ ba, Hải Phòng lọt top 10 tỉnh, thành phố có PCI cao nhất cả nước.

Sự thay đổi mang tính tích cực được bắt đầu thực sự từ năm 2015. Kể từ đó đến nay, Hải Phòng đã nỗ lực đưa thứ hạng PCI của mình lên vị trí khá và tốt. Năm 2019, Hải Phòng có đến 8/10 chỉ số tăng điểm và năm 2020 có 6 chỉ số tăng điểm. Trong đó, có 2/6 chỉ số tăng điểm là 2 chỉ số đã bị giảm điểm trong năm 2019 (gia nhập thị trường và chi phí thời gian).

Kết quả điều tra PCI năm 2020 của Hải Phòng cũng cho thấy, các doanh nghiệp đánh giá cao bộ máy

lãnh đạo năng động và quan tâm giải quyết những vướng mắc, khó khăn của doanh nghiệp.

Những chỉ số thể hiện thái độ của chính quyền với khu vực kinh tế tư nhân tăng tích cực. Nếu năm 2015 chỉ có 26% doanh nghiệp cho biết, họ được chính quyền quan tâm, thì năm 2020, con số này là 59%. Hoạt động đối thoại với doanh nghiệp của Hải Phòng đã được ghi nhận khi có đến 80% vướng mắc của doanh nghiệp được tháo gỡ thông qua đối thoại. Tỷ lệ doanh nghiệp gặp khó khăn khi xin giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thấp hơn bình quân của cả nước.

Tuy nhiên, ông Tuấn lưu ý, Hải Phòng có một số lĩnh vực cần được cải thiện hơn trong thời gian tới, đặc biệt là vấn đề tiếp cận đất đai và dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp. Với tiếp cận đất đai, thủ tục hành chính trong lĩnh vực này khiến doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn, phiền hà. Tỷ lệ này ở Hải Phòng hiện còn cao. Cứ 10 doanh nghiệp hoạt động, thì có hơn 3 đơn vị đang gặp khó khăn về thủ tục hành chính trong lĩnh vực này. Bên cạnh đó, những thủ tục hành chính liên quan đến phòng cháy, chữa cháy, thuế, bảo hiểm xã hội, môi trường, quản lý thị trường cũng cần phải có sự cải thiện tích cực hơn.

Trong khi dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp ở những tỉnh, thành phố lớn thường rất tốt, thì ở Hải Phòng vẫn chưa mạnh và điều đáng lo ngại nhất là trong năm 2020 có xu hướng giảm. “Điều này phản ánh nhu cầu của doanh nghiệp về những dịch vụ hỗ trợ, như tìm kiếm thông tin, thị trường tư vấn kinh doanh, đào tạo, công nghệ... cần được chú trọng hơn, nhất là trong bối cảnh dịch bệnh như hiện nay”, ông Nguyễn Hoàng Long, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hải Phòng lưu ý.

Để nhanh chóng cải thiện những điểm hạn chế nói trên, ông Lê Anh Quân, Phó chủ tịch Thường trực UBND TP. Hải Phòng nhấn mạnh: “Việc đánh giá DDCI là một bước đi mạnh mẽ và nỗ lực cải cách của Hải Phòng hướng tới cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh một cách toàn diện, đặc biệt trong bối cảnh đại dịch Covid-19 vẫn đang diễn biến phức tạp và doanh nghiệp đang là đối tượng chịu nhiều tổn thương”.

Theo Bảng xếp hạng DDCI năm 2020 được công bố tháng 6/2021, khoảng cách giữa đơn vị đứng đầu và đứng cuối với khối sở, ngành, hay cả với khối địa phương là không quá lớn và ít đơn vị nằm ở nhóm tốt. Điều này cho thấy, chưa có sự bứt phá lớn giữa các đơn vị.

“Kết quả đánh giá DDCI của năm 2020 và các năm sau sẽ là công cụ đo lường cụ thể để lãnh đạo Thành phố có những đánh giá chính xác hơn về bộ máy của mình. Qua đó, có những điều chỉnh kịp thời trong công tác quản lý, chỉ đạo và điều hành, nhằm thực hiện mục tiêu nâng cao chất lượng thực thi chính sách, chất lượng giải trình của các sở, ngành, địa phương”, ông Nguyễn Văn Tùng, Chủ tịch UBND TP. Hải Phòng khẳng định.

Theo TS. Nguyễn Đình Cung, nguyên Viện trưởng Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương, Hải Phòng đã có một thời gian dài phát triển chưa thực sự xứng tầm với tiềm năng, lợi thế vô cùng lớn của mình. Một trong những nguyên nhân là Hải Phòng chưa huy động được nhiều nguồn lực từ xã hội để đầu tư cho hạ tầng kinh tế - xã hội.

Việc Hải Phòng kiên quyết cải thiện môi trường đầu tư - kinh doanh thông qua bộ chỉ số PCI và DDCI sẽ giúp địa phương hình thành nét văn hóa mới. Đó là coi cải cách, nâng cao chất lượng môi trường đầu tư - kinh doanh và năng lực cạnh tranh trở thành một phong trào rộng khắp, là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục của tất cả sở, ngành, địa phương.

Nhờ môi trường đầu tư - kinh doanh đang dần cải thiện tốt, giai đoạn 2015 - 2020, Hải Phòng đã huy động các nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển đạt mức cao nhất từ trước tới nay, đạt 564.000 tỷ đồng. Cơ cấu vốn đầu tư chuyển mạnh theo hướng xã hội hóa. Trong đó, vốn khu vực ngoài nhà nước và vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đạt 532.150 tỷ đồng, gấp 6,14 lần so với nhiệm kỳ trước.

Tuy nhiên, cần nhìn vào thực tế rằng, quy mô kinh tế của Hải Phòng năm 2020 đã tăng gấp 3 lần so với 2010, nhưng mới chỉ chiếm 3,66% tỷ trọng GDP của cả nước. Hay số doanh nghiệp đăng ký hoạt động là hơn 17.000 doanh nghiệp, chỉ chiếm 3% tổng số doanh nghiệp trên cả nước, chưa tương xứng với một trung tâm kinh tế như Hải Phòng.

Trong nhiệm kỳ trước, Hải Phòng đã lấy lại được đẳng cấp và phong độ của mình trong tiến trình phát triển kinh tế - xã hội, song ông Cung cho rằng, những điều này là chưa đủ, vì Hải Phòng có vai trò, vị trí và chức năng riêng trong phát triển kinh tế vùng và cả nước, mà ít địa phương nào có được.

Mục tiêu cho giai đoạn 2021 - 2025 được Hải Phòng đưa ra với những con số khá cao. Trong đó, tăng trưởng GRDP của Hải Phòng đạt bình quân tối thiểu 14,5%/năm, đến năm 2025 chiếm 6,4% GDP cả nước, 23,7% GDP Vùng Kinh tế trọng điểm Bắc bộ; GRDP bình quân đầu người năm 2025 đạt 11.800 USD/người; thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đến năm 2025 đạt 145.000 tỷ đồng, trong đó, thu nội địa đạt 65.000 tỷ đồng; tổng vốn đầu tư toàn xã hội giai đoạn 2021 - 2025 đạt 1,2 triệu tỷ đồng; thu hút 12,5 - 15,0 tỷ USD vốn FDI...

Yêu cầu cao như vậy đòi hỏi Hải Phòng phải có một nền tảng thực sự tốt. Và để làm được điều này, theo ông Cung, Hải Phòng không chỉ cần cải thiện các chỉ số PCI, DDCI, mà còn phải thực hiện có hiệu quả nhiều nhiệm vụ khác.

Cụ thể, Hải Phòng phải mở rộng không gian phát triển, phá bỏ giới hạn địa giới hành chính, mở ra toàn vùng và toàn cầu để đón nhận cơ hội từ những xu thế thay đổi của thời đại. Trong đó, nhấn mạnh yếu tố đô thị hóa; cơ cấu lại đầu tư và bố trí lại lực lượng sản xuất; phát triển khoa học - công nghệ... Hải Phòng cũng phải tính đến việc thử nghiệm các thể chế mới của quốc gia, một thể chế vượt trội, khác biệt để mở đường cho sự đột phá và hiện thực hóa khát vọng phát triển mà Đại hội lần thứ XIII của Đảng đã khơi dậy.

Theo [Báo Đầu tư](#)



## Ninh Thuận: Giao Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh trực tiếp nhận kiến nghị của doanh nghiệp

UBND tỉnh Ninh Thuận vừa có văn bản cho biết đang thực hiện chủ trương “lấy doanh nghiệp làm trung tâm, chuyển từ tinh thần giải quyết sang tinh thần phục vụ”, cùng với phương châm “chính quyền đồng hành cùng doanh nghiệp”, đồng thời nêu cao tinh thần, thái độ phục vụ doanh nghiệp, nhà đầu tư, đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng điều hành nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nhất là chỉ số cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2021 và các năm tiếp theo đảm bảo tính ổn định và bền vững.

Để thực hiện chủ trương trên, ông Trần Quốc Nam, Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Thuận yêu cầu Sở Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, đề xuất các giải pháp nhằm tăng cường sự tương tác của cơ quan nhà nước với doanh nghiệp để chủ động trao đổi, nắm bắt tình hình hoạt động, các vấn đề khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của doanh nghiệp để có biện pháp hỗ trợ, giải quyết kịp thời cũng như lắng nghe, hiến kế thu hút đầu tư tại tỉnh.

UBND tỉnh giao Văn phòng UBND tỉnh bố trí 1 Phó Chánh Văn phòng và 1 chuyên viên có nhiệm vụ tiếp nhận các kiến nghị, ý kiến góp ý của doanh nghiệp với nhiều hình thức, như qua điện thoại, qua thư điện tử, qua zalo hoặc gặp trực tiếp,...; đồng thời chuyển ngay kiến nghị đến các sở, ban, ngành, địa phương giải quyết bằng nhiều hình thức, không nhất thiết bằng văn bản hành chính (chuyển ngay trong ngày).

Ông Nam lưu ý, thông tin rộng rãi đến doanh nghiệp các hình thức tiếp nhận kiến nghị, khó khăn, vướng mắc hoặc đề xuất cần tỉnh hỗ trợ, xem xét, giải quyết. Văn phòng UBND tỉnh Ninh Thuận chịu trách nhiệm thường xuyên theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành, địa phương để nắm thông tin kết quả tình hình giải quyết các kiến nghị; báo cáo, đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, giải quyết, tháo gỡ vướng mắc kịp thời cho doanh nghiệp; hàng tuần, báo cáo nhanh các kiến nghị của doanh nghiệp (nếu có) tại cuộc họp hội ý Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh (vào sáng thứ 2).

Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Thuận yêu cầu các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố cử cán bộ thường trực, đại diện cơ quan trong việc phối hợp giải quyết kiến nghị của doanh nghiệp, thành phần là lãnh đạo của đơn vị; gửi thông tin về Văn phòng UBND tỉnh để thuận tiện trong công tác phối hợp.

Theo yêu cầu của ông Nam, việc giải quyết các kiến nghị của doanh nghiệp phải kịp thời, nhanh chóng, nội dung phải đảm bảo chất lượng, rõ ràng; linh hoạt trong việc giải quyết các khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của doanh nghiệp; không để xảy ra tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm giữa các cơ quan, đơn vị và địa phương.

Bên cạnh đó, việc tham mưu UBND tỉnh xử lý, giải quyết các kiến nghị của doanh nghiệp trên tinh thần nhanh chóng, dứt điểm, không để kéo dài làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp sau khi nhận thông tin từ Văn phòng UBND tỉnh chuyển đến.

Ông Nam đề nghị cộng đồng doanh nghiệp tích cực tham gia, đánh giá chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) một cách công tâm, khách quan và có trách nhiệm.

“Yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quyết liệt trong triển khai thực hiện kết nối, hỗ trợ, sát cánh, đồng hành cùng doanh nghiệp trong tiến trình phát triển của doanh nghiệp cũng như góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) trong thời gian tới. Đây là nhiệm vụ quan trọng để đánh giá công tác thi đua - khen thưởng hàng năm của các cơ quan, đơn vị”, ông Nam chỉ đạo.



## Thái Nguyên: Nâng cao chỉ số PCI năm 2021

Sáng 14/8, UBND tỉnh Thái Nguyên đã tổ chức Hội nghị đánh giá chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2020, đề ra nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chỉ số PCI năm 2021.

Trong những năm qua, với nỗ lực của các ngành, các cấp, sự đồng hành của cộng đồng doanh nghiệp tỉnh Thái Nguyên, môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh Thái Nguyên đã không ngừng được cải thiện, vai trò, vị thế của Thái Nguyên ngày một nâng cao. Điểm số PCI của tỉnh Thái Nguyên đều tăng qua các năm, thứ tự xếp hạng PCI những năm gần đây đã đứng trong top 20 tỉnh cao nhất cả nước.

Theo kết quả đánh giá của VCCI đã công bố vào ngày 15/4/2021, năm 2020 chỉ số PCI của tỉnh Thái Nguyên đứng thứ 11/63 tỉnh, thành phố trong cả nước với số điểm tổng hợp đạt 66,56 điểm, dẫn đầu trong nhóm các tỉnh miền núi phía Bắc. Năm 2020 cũng là năm tỉnh Thái Nguyên có số điểm tổng hợp đạt cao so với các năm; trong đó, có 6/10 chỉ số thành phần tăng điểm, 01 chỉ số đạt trên 8 điểm, 4 chỉ số đạt trên 7 điểm, chỉ số gia nhập thị trường có số điểm cao nhất đạt 8,35 điểm.

Để tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được, duy trì trụ hạng và tiến tới nâng hạng chỉ số PCI tỉnh Thái Nguyên trong thời gian tới, tỉnh Thái Nguyên đã tiến hành tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ cải thiện chỉ số PCI tỉnh Thái Nguyên năm 2020, triển khai nhiệm vụ năm 2021.

Tại hội nghị, nhiều ý kiến, đề xuất đã được đại diện các hiệp hội và các hội doanh nghiệp tỉnh và các thành viên Ban Chỉ đạo PCI tỉnh đưa ra như:

Tăng cường thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 một cách linh hoạt, hiệu quả để tạo điều kiện cho doanh nghiệp duy trì và ổn định sản xuất, kinh doanh; đẩy mạnh giải ngân các gói đầu tư công, đặc biệt các gói đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông, nhằm từng bước hiện đại hóa hệ thống giao thông liên tỉnh, liên vùng; đẩy mạnh việc cung cấp dịch công trực tuyến; tổ chức các hoạt động tiếp xúc, đối thoại giữa doanh nghiệp với chính quyền địa phương các cấp; tập trung quy hoạch và thu hút đầu tư phát triển hạ tầng khu, cụm công nghiệp phía Nam của tỉnh; tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận đất đai để mở rộng sản xuất kinh doanh và tạo quỹ đất sạch để thu hút đầu tư; nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước trong công tác phục vụ người dân và doanh nghiệp; xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2021-2025, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao vào làm việc tại tỉnh...

Theo ông Trịnh Việt Hùng - Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên: Để tiếp tục duy trì, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI năm 2021 và những năm tiếp theo, các ngành, các địa phương cần tích cực, chủ động và trách nhiệm hơn nữa trong triển khai, thực hiện các cơ chế, chính sách; tiếp tục "sát cánh", đồng hành với các doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh, gia tăng lợi nhuận và đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên cũng yêu cầu các ngành, địa phương khẩn trương tham mưu cho Ban Chỉ đạo PCI tỉnh xây dựng Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương (DDCI) thuộc tỉnh; Đồng thời, tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá, công khai các thông tin về sử dụng dịch vụ công mức độ 4, định hướng chiến lược phát triển và các cơ chế chính sách thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp của tỉnh...

Đặc biệt, người đứng đầu UBND tỉnh Thái Nguyên cũng nhấn mạnh đến việc đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, đơn giản hóa, công khai và minh bạch thủ tục hành chính ở tất cả các ngành, các cấp; đề nghị cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân cần tiếp tục đồng hành cùng chính quyền tỉnh Thái Nguyên trong việc đảm bảo thực hiện mục tiêu kép vừa phòng, chống dịch Covid-19 vừa phát triển kinh tế - xã hội.

Thời gian qua, với các giải pháp đồng bộ, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của Thái Nguyên liên tục được cải thiện và nâng cao. Theo đánh giá, chỉ số PCI đã cho thấy các điểm mạnh, điểm yếu trong năng lực điều hành và môi trường kinh doanh cấp tỉnh nhưng chưa cụ thể hóa đến các sở, ngành, địa phương. Chính vì vậy, việc nghiên cứu, áp dụng Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban ngành và cấp huyện (DDCI) là việc làm cần thiết hiện nay. Với kỳ vọng cải thiện chất lượng điều hành kinh tế cấp cơ sở để đẩy mạnh thu hút đầu tư và cải cách thủ tục hành chính, tỉnh Thái Nguyên đang gấp rút xây dựng Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban ngành và cấp huyện (DDCI).

Tổng hợp từ [Báo Xây dựng](#) và [Cổng thông tin Thái Nguyên](#)





## Lạng Sơn: Tạo dựng môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, minh bạch

Trong thời gian tới, tỉnh Lạng Sơn xác định cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh là nhiệm vụ trọng tâm, cơ bản, xuyên suốt, lâu dài nhằm tạo đột phá để nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế.

Ông Nguyễn Quốc Đoàn, Bí thư tỉnh ủy Lạng Sơn cho biết, trong những năm qua các cấp ủy đảng, chính quyền đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo với nhiều giải pháp thiết thực, hiệu quả; tập trung đầu tư, hoàn thành một số công trình, dự án hạ tầng giao thông và đô thị quan trọng, bảo đảm kết cấu hạ tầng phát triển đồng bộ; thực hiện công khai, minh bạch các thông tin về cơ chế, chính sách, thủ tục, tài liệu tiếp cận lập dự án đầu tư.

Đồng thời, cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính gắn với tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các tổ chức, cá nhân tiếp cận thực hiện giải quyết thủ tục hành chính; công tác thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, môi trường đầu tư, kinh doanh trên địa bàn được cải thiện rõ rệt. Nhờ đó, chỉ số xếp hạng năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) đã có bước cải thiện cả về điểm số và thứ hạng, năm 2020 đạt 62,43 điểm, tăng 6,14 điểm và tăng 6 bậc so với năm 2016 (xếp thứ 49/63 tỉnh, thành phố), góp phần quan trọng trong việc huy động nguồn lực cho đầu tư phát triển, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế - xã hội giai đoạn 2016 - 2020.

Tuy nhiên, môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh vẫn còn nhiều hạn chế, chưa thực sự hấp dẫn để thu hút đầu tư, điển hình như: Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội phát triển chậm; công tác lập, quản lý quy hoạch kinh tế - xã hội, đất đai, đô thị, ngành, lĩnh vực còn hạn chế; cải cách hành chính, nhất là trong các lĩnh vực đầu tư, kinh doanh, đất đai, xây dựng... còn chậm.

Xếp hạng năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) còn ở mức thấp (tổng điểm đạt được ở nhóm trung bình); dịch vụ hỗ trợ đầu tư kinh doanh, phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực chưa đáp ứng yêu cầu; thiếu mặt bằng, quỹ đất sạch, cùng các vướng mắc, hạn chế trong công tác giải phóng mặt bằng đã ảnh hưởng đến thu hút đầu tư trên địa bàn.

Phân tích nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém này, ông Nguyễn Quốc Đoàn nêu, về nguyên nhân khách quan, xuất phát điểm nền kinh tế của tỉnh thấp so với mức trung bình chung của cả nước, những điều kiện khó khăn đặc thù là một tỉnh miền núi, biên giới, địa hình chia cắt, hạ tầng cơ sở, kỹ thuật, nguồn lực cho đầu tư chưa đáp ứng được yêu cầu.

Về nguyên nhân chủ quan, một số cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị chưa quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo; chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng trong việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; nâng cao năng lực cạnh tranh trước yêu cầu hội nhập, phát triển kinh tế; phẩm chất, năng lực, trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, nhất là người đứng đầu ở một số cơ quan, đơn vị chưa thực sự ngang tầm nhiệm vụ.

Công tác tuyên truyền, hỗ trợ doanh nghiệp, người dân tiếp cận các chính sách còn hạn chế; thực hiện việc công khai, minh bạch những chủ trương, cơ chế, chính sách, quy hoạch, kế hoạch chưa kịp thời; chưa phát huy được sức mạnh, vai trò tổng hợp của các tổ chức chính trị - xã hội, hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, cộng đồng doanh nghiệp, hợp tác xã và nhân dân trong xây dựng, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh.



Trước tình hình trên, ngày 23/8/2021, Tỉnh ủy Lạng Sơn đã ban hành Nghị quyết số 43-NQ/TU của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh giai đoạn 2021 - 2025.

Theo đó, tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, chỉ đạo, điều hành quyết liệt của chính quyền và sự tham gia tích cực của cả hệ thống chính trị trong thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tạo dựng, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, bình đẳng, thông thoáng, minh bạch, thân thiện để thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp, huy động mọi nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội.

Đồng thời, phấn đấu chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của Lạng Sơn xếp ở nhóm khá so với cả nước, nhằm nâng cao hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. - “Tinh xác định cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh là nhiệm vụ trọng tâm, cơ bản, xuyên suốt, lâu dài trong quá trình xây dựng và phát triển nền kinh tế” - ông Nguyễn Quốc Đoàn nhấn mạnh.

Mục tiêu cụ thể, xây dựng và triển khai chương trình chuyển đổi số, nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước, phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn. Phấn đấu 80% dịch vụ công trực tuyến đạt mức độ 4 được cung cấp đa kênh, đa phương tiện truy cập; 90% hồ sơ công việc cấp tỉnh, 80% hồ sơ công việc cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng.

Ngoài ra, tiếp tục duy trì những chỉ số thành phần của PCI có thứ hạng cao và cải thiện, tăng điểm đối với những chỉ số thấp điểm, phấn đấu chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh từ năm 2021 trở đi nằm trong nhóm khá của cả nước.

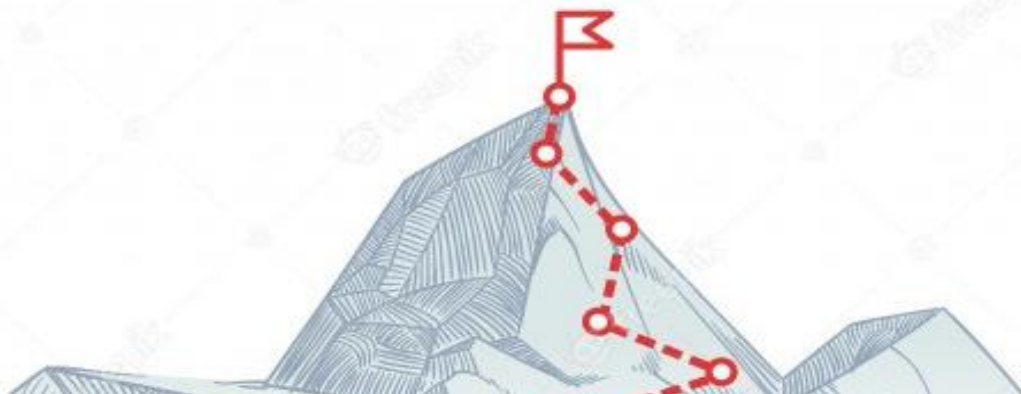
Để đạt được mục tiêu này, tỉnh Lạng Sơn sẽ đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; thực hiện quyết liệt, hiệu quả công tác cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng, thuận lợi, minh bạch.

Mặt khác, rà soát, bổ sung, điều chỉnh nâng cao chất lượng và công khai quy hoạch; tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác giải phóng mặt bằng, tạo điều kiện thuận lợi về đất đai phục vụ hoạt động đầu tư, kinh doanh; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng, trọng tâm là thu hút các nguồn lực của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và khu vực dân cư để đầu tư hạ tầng theo hướng đồng bộ, hiện đại;

Tỉnh cũng đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp; đổi mới phương thức, nâng cao chất lượng hiệu quả công tác đối ngoại, xúc tiến đầu tư và hợp tác quốc tế; nâng cao chất lượng đào tạo nghề, phát triển nguồn nhân lực; giữ vững ổn định về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo đảm môi trường ổn định cho các hoạt động sản xuất kinh doanh.

Theo [Báo Công thương](#)





## Kiên Giang: Phấn đấu nâng điểm số PCI lọt Top đầu cả nước

Thực hiện mục tiêu cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) về cả điểm số và thứ hạng, phấn đấu đến giữa nhiệm kỳ (2021-2025), Kiên Giang lọt Top đầu cả nước về chỉ số PCI, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy Kiên Giang Mai Văn Huỳnh cho biết tỉnh đã thành lập Ban chỉ đạo đảm trách việc này, nhằm tập trung chỉ đạo và thực hiện có hiệu quả những kế hoạch đã đề ra.

Tỉnh sẽ triển khai đồng bộ các giải pháp cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp; vận hành hiệu quả hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh cùng các bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện.

Các ngành chức năng cũng quan tâm giải quyết dứt điểm những vướng mắc từ cơ sở, nhất là hỗ trợ doanh nghiệp trên các địa bàn trọng điểm gồm 3 thành phố Rạch Giá, Hà Tiên, Phú Quốc và huyện Châu Thành để các nhà đầu tư triển khai đúng tiến độ các dự án đã ký cam kết.

Tiếp đến, tỉnh thực hiện công khai kịp thời, đầy đủ các thông tin về quy hoạch phát triển kinh tế-xã hội, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng, kế hoạch sử dụng đất, danh mục các dự án kêu gọi đầu tư, chính sách ưu đãi đầu tư, thông tin đấu thầu... kết hợp với tăng cường thông tin tuyên truyền về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh.

Tỉnh đầu tư cơ sở hạ tầng đáp ứng nhu cầu thu hút đầu tư, nhất là hạ tầng kỹ thuật đồng bộ ở các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn.

Tỉnh sẽ tập trung tạo sự chuyển biến mạnh về thái độ, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đối với người dân, doanh nghiệp và thường xuyên kiểm tra, đánh giá việc thực hiện, chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ, kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp những thiếu, tiêu cực, vi phạm kỷ luật...

Cùng với đó, phát huy vai trò của Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh - đơn vị là cầu nối giữa cộng đồng doanh nghiệp và chính quyền để vừa kịp thời nắm bắt thông tin phản hồi từ doanh nghiệp và xử lý, tháo gỡ vướng mắc, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, thông thoáng.

Thời gian qua, chỉ số PCI của tỉnh Kiên Giang liên tục sụt giảm, từ hạng 3/63 so với cả nước năm 2013 xuống hạng 13/63 năm 2016 và đứng thứ 5/13 tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long. Năm 2020, chỉ số PCI của tỉnh giảm nghiêm trọng xuống hạng 62/63 so với cả nước và đứng thứ 12/13 khu vực Đồng bằng sông Cửu Long.

Theo Ban Thường vụ Tỉnh ủy Kiên Giang, việc giảm sút về thứ hạng PCI đã ảnh hưởng không nhỏ đến uy tín, môi trường và hiệu quả đầu tư của tỉnh, nhất là làm giảm sức hút đầu tư. Hệ quả là gây chậm tiến độ thực hiện các dự án và khó khăn cho doanh nghiệp đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh trên địa bàn. Từ đó tác động tiêu cực đến sự phát triển của khu vực kinh tế tư nhân cũng như tốc độ tăng trưởng kinh tế của tỉnh.

Nguyên nhân được chỉ ra là do công tác cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư thực hiện chưa đạt hiệu quả, thủ tục còn rườm rà; việc công khai, minh bạch thông tin về quy hoạch, chính sách... còn hạn chế.

Mặt khác, tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ nhân dân của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức chưa thực sự tốt, chưa nhận được sự đồng thuận của nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp. Các ngành chức năng cũng chưa tích cực tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, có hiện tượng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm./



## Nam Định: Nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh, cải cách hành chính của tỉnh giai đoạn 2021-2025

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15-7-2021, Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18-6-2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Nam Định, ngày 20-8-2021 UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 99/KH-UBND về đẩy mạnh cải cách hành chính (CCHC), nâng cao năng lực cạnh tranh (NLCT), xúc tiến và thu hút đầu tư giai đoạn 2021-2025.

Mục tiêu của kế hoạch là: Tạo dựng môi trường đầu tư kinh doanh thông thoáng, minh bạch, bình đẳng, thân thiện, giảm chi phí và thời gian của doanh nghiệp nhằm thu hút đầu tư, nâng cao NLCT của tỉnh. Tạo được sự chuyển biến sâu sắc trong nhận thức của cán bộ, công chức về ý nghĩa, tầm quan trọng của Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), về trách nhiệm của các sở, ngành và địa phương trong việc nâng cao thứ bậc xếp hạng PCI của tỉnh, tăng sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp. Phấn đấu nâng cao điểm số và xếp hạng PCI tỉnh trong giai đoạn 2021-2025 thuộc trong nhóm các tỉnh đạt điểm khá trở lên.

Phấn đấu đến năm 2025, Chỉ số CCHC (Par Index), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước tỉnh thuộc nhóm khá trong bảng xếp hạng của cả nước. Tiếp tục giữ vững vị trí thuộc nhóm các tỉnh có vị trí cao về Chỉ số hiệu quả quản trị hành chính.

Để đạt được các mục tiêu đề ra, UBND tỉnh yêu cầu người đứng đầu các sở, ngành và địa phương cần chỉ đạo tập trung triển khai mạnh mẽ, toàn diện và quyết liệt công tác cải thiện Chỉ số CCHC, Chỉ số PCI năm 2021, định hướng đến năm 2025, đồng thời chịu trách nhiệm toàn diện trước UBND tỉnh,

Chủ tịch UBND tỉnh trong việc chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ nâng cao PCI của đơn vị, địa phương. UBND tỉnh cũng đặt ra 9 nhóm nhiệm vụ chung các sở, ngành, địa phương cần tập trung thực hiện gồm: Cải thiện các chỉ số thành phần trong PCI; nâng cao chất lượng CCHC; nêu cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu; tăng cường phối hợp giữa các sở, ban, ngành và địa phương; nâng cao tính minh bạch và hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận thông tin; nâng cao hiệu quả thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin; nâng cao chất lượng phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện tốt công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch và huy động tối đa các nguồn lực để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội./.



## Quảng Nam: Đặt mục tiêu vào Top 5 về PCI năm 2025

Quảng Nam sẽ cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao thứ hạng Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), vào danh sách 5 địa phương (Top 5) đứng đầu về PCI trong năm 2025.

Để làm được điều này, ông Lê Trí Thanh, Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam, đã đưa ra nhiều yêu cầu và giải pháp trong kết luận của mình vừa được công bố sau Hội nghị trực tuyến Cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao thứ hạng Chỉ số PCI Quảng Nam giai đoạn 2021-2025 và Công bố thứ hạng Chỉ số DDCI (Bộ chỉ số đánh giá năng lực điều hành cấp sở, ban, ngành và địa phương thuộc tỉnh) Quảng Nam năm 2019.

Cụ thể, theo ông Thanh, những thành quả đạt được trong cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao thứ hạng Chỉ số PCI trong thời gian qua được cộng đồng doanh nghiệp đánh giá cao. Tuy nhiên, vẫn còn tồn tại trong công tác thu hút đầu tư, hỗ trợ triển khai dự án, tháo gỡ những vướng mắc trong quá trình sản xuất kinh doanh; công tác cải cách thủ tục hành chính; quản lý quy hoạch; xây dựng giá đất và tổ chức thực hiện kế hoạch sử dụng đất; công tác tổ chức bộ máy nhân sự và phối hợp trong thực thi công vụ liên quan đến giải quyết thủ tục đầu tư vẫn còn hạn chế.

Để khắc phục ngay những tồn tại nhằm tiếp tục cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, phấn đấu đến năm 2025 chỉ số PCI của tỉnh đạt vào Top 5 cả nước, Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam yêu cầu Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, theo dõi, hướng dẫn và phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan triển khai thực hiện tốt Quyết định số 3376/QĐ-UBND ngày 01-12-2020 của UBND tỉnh.

Cụ thể, ban hành Hướng dẫn trình tự, thủ tục lựa chọn đầu tư thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Nam với tinh thần vừa triển khai vừa đánh giá kết quả thực tế để cập nhật điều chỉnh, bổ sung kịp thời; trong đó lưu ý đối với dự án lựa chọn nhà đầu tư theo tiêu chí, hồ sơ đề xuất dự án của nhà đầu tư phải phù hợp thực tế và không quá chi tiết.

Bên cạnh việc đẩy nhanh tiến độ lập Quy hoạch tỉnh Quảng Nam thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đảm bảo đúng quy định của Luật Quy hoạch, Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ tham mưu UBND tỉnh triển khai các kênh tương tác trực tiếp với doanh nghiệp theo nhiều hình thức khác nhau (trực tuyến, hotline, phần mềm ứng dụng...) để giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp trong quá trình hoạt động đầu tư sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh, bên cạnh nhiều giải pháp khác.

Bên cạnh đó, UBND thành phố Hội An cũng sẽ chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và đơn vị tư vấn khẩn trương xây dựng Đề cương sơ bộ về định hướng quy hoạch phát triển đô thị của thành phố Hội An để tạo điều kiện bố trí các dự án đầu tư mới vào thành phố Hội An, trong đó đồ án quy hoạch phải đảm bảo chất lượng, phát huy tối đa giá trị lịch sử – văn hóa, di sản thiên nhiên và phù hợp với quy hoạch phát triển tổng thể của tỉnh.

Kể từ năm 2021, các địa phương cũng được yêu cầu xây dựng Lịch Tiếp doanh nghiệp và công dân định kỳ do Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND cấp huyện chủ trì các buổi tiếp để giải quyết kịp thời và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho người dân và doanh nghiệp tại địa phương.



# Vĩnh Long: Thực hiện 6 biện pháp nhằm nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh

Ngày 14/9, Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long, ông Lữ Quang Ngời đã ký ban hành Chỉ thị về việc tăng cường thực hiện các biện pháp nhằm nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh Vĩnh Long.

Theo UBND tỉnh Vĩnh Long, kết quả khảo sát điều tra Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2020 của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) cho thấy, cộng đồng doanh nghiệp cảm nhận, đánh giá về chất lượng điều hành kinh tế và môi trường kinh doanh của Tỉnh vẫn còn một số mặt chưa tốt, thể hiện ở các lĩnh vực có chỉ số thành phần tụt giảm điểm số hoặc thứ hạng.

Do đó, tỉnh Vĩnh Long cần nỗ lực nhiều hơn để tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp, thu hút nhiều nhà đầu tư đến Vĩnh Long. Đồng thời, phải quyết liệt hơn trong việc khắc phục những hạn chế nhằm cải thiện cả về điểm số và thứ hạng đối với các chỉ số trong thời gian tới.

Để tiếp tục cải thiện chỉ số PCI của Tỉnh trong năm 2021 và những năm tiếp theo, Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long chỉ thị các cấp, các ngành và địa phương tập trung thực hiện tốt 6 nội dung quan trọng.

Đó là, tăng cường trách nhiệm, tính chủ động của các sở, ban, ngành và các đơn vị được phân công chủ trì cải thiện chỉ số PCI và từng chỉ số PCI thành phần.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước trong giải quyết khó khăn, hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp.

Đẩy mạnh cung cấp các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp, khuyến khích doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

Tăng cường kiểm tra để thực hiện ngày càng tốt hơn tính minh bạch, giảm chi phí không chính thức, tạo cạnh tranh bình đẳng cho doanh nghiệp.

Tăng cường gặp gỡ, đối thoại, giải quyết các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp.

Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố xem việc cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh là nhiệm vụ trọng tâm ưu tiên, trực tiếp chỉ đạo, chịu trách nhiệm trước UBND Tỉnh, Chủ tịch UBND Tỉnh về kết quả cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh trên lĩnh vực, địa bàn quản lý.

Theo kết quả công bố PCI năm 2020, tỉnh Vĩnh Long đạt 69,34 điểm và đứng vị trí thứ 6/63 tỉnh, thành phố trong cả nước (giảm 3 bậc so với năm 2019); xếp hạng 3 trong khu vực Đồng bằng sông Cửu Long (sau tỉnh Đồng Tháp và Long An).



## Hoà Bình: Chuẩn bị môi trường kinh doanh thuận lợi để đón làn sóng đầu tư

Với sự cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, những năm gần đây, nhiều nhà đầu tư đã tin tưởng đến với tỉnh Hoà Bình, trong đó có những nhà đầu tư lớn, tiềm năng.

Để có sự phát triển đột phá hơn về năng lực cạnh tranh, môi trường kinh doanh để thu hút dòng vốn đầu tư, Tỉnh ủy, UBND tỉnh Hoà Bình luôn quan tâm chỉ đạo việc thúc đẩy năng lực cạnh tranh của tỉnh.

Với mục tiêu thu hút các doanh nghiệp có năng lực đến đầu tư tại tỉnh, góp phần tạo nguồn lực thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển KT-XH, tỉnh Hoà Bình đã chú trọng xây dựng, triển khai nhiều cơ chế, chính sách ưu đãi với nhà đầu tư. Cụ thể, tỉnh đã chỉ đạo đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính (TTHC); nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các cơ quan trong việc giải quyết thủ tục liên quan đến quy hoạch, đầu tư, xây dựng... Các cấp ủy, chính quyền, sở, ngành chức năng luôn lắng nghe những đề xuất, kiến nghị của doanh nghiệp, nhà đầu tư để có hướng giải quyết phù hợp. Đồng thời, tập trung tháo gỡ khó khăn cho SX-KD, tạo thuận lợi về tiếp cận vốn, tín dụng, tài chính, thuế, BHXH, lao động...; rà soát, cắt giảm TTHC, chi phí cho doanh nghiệp.

Những tháng đầu năm 2021, UBND tỉnh, Tổ công tác đơn đốc triển khai các dự án trọng điểm của tỉnh đã tổ chức 3 hội nghị đối thoại với các nhà đầu tư dự án để nắm bắt tình hình triển khai thực hiện và tổ chức các buổi làm việc, kiểm tra thực địa các dự án. Đồng thời, giao nhiệm vụ cụ thể cho các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố đẩy nhanh tiến độ thực hiện các TTHC, tập trung gỡ khó cho nhà đầu tư.

Theo đó, tỉnh đã ban hành quy chế phối hợp giữa các sở, ban, ngành, chính quyền địa phương để hỗ trợ nhà đầu tư một số TTHC đối với các dự án đầu tư theo hình thức thỏa thuận, nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất (QSDĐ), nhận góp vốn bằng QSDĐ trên địa bàn tỉnh. Ban hành văn bản hướng dẫn một số thủ tục về đấu giá QSDĐ; nhận chuyển nhượng, nhận góp vốn, cho thuê QSDĐ nông nghiệp để thực hiện dự án đầu tư phi nông nghiệp và hướng dẫn thực hiện các thủ tục đấu giá QSDĐ gắn với tài sản trên đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công.

Đồng thời, UBND tỉnh xây dựng quy định trình tự thực hiện các TTHC đối với dự án có sử dụng đất, đầu tư bằng vốn ngoài ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo xây dựng tiêu chí áp dụng lựa chọn hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư để thực hiện dự án đầu tư sử dụng đất trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo UBND các huyện, thành phố tiếp tục phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ nhà đầu tư thực hiện công tác giải phóng mặt bằng để sớm có mặt bằng thực hiện dự án.

Theo đồng chí Bùi Văn Khánh, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Hoà Bình, cần khẩn trương hoàn thành, công khai quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và quy hoạch xây dựng, quy hoạch sử dụng đất, trong đó cần xác định rõ các vị trí có lợi thế để kêu gọi, thu hút đầu tư.

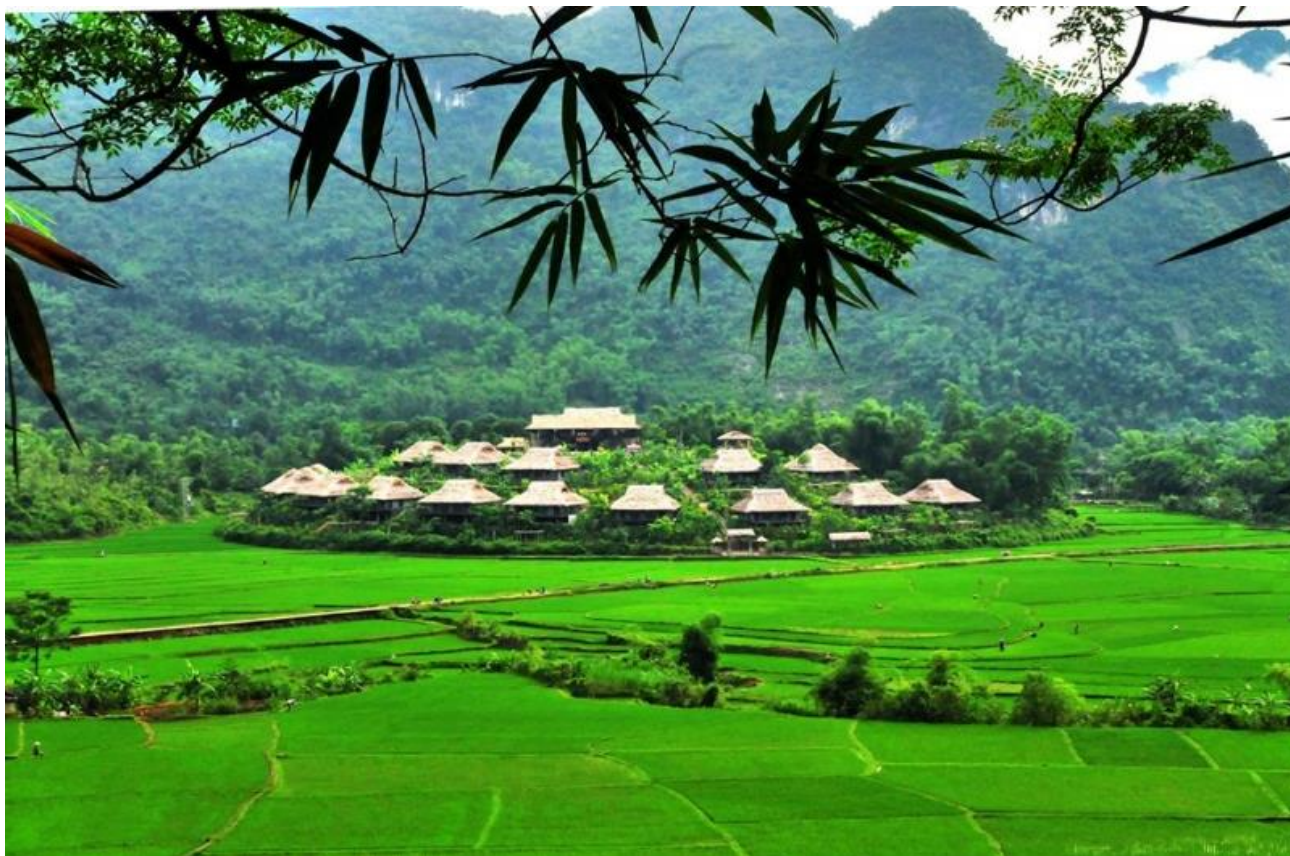
Ngoài ra, chuẩn bị sẵn sàng các điều kiện, thủ tục pháp lý để nhà đầu tư có thể triển khai ngay dự án sau khi được quyết định chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. Thường xuyên nắm bắt tình hình hoạt động của các doanh nghiệp để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ thúc đẩy phát triển doanh nghiệp. Khẩn trương hoàn thành thử nghiệm Bộ chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện và các sở, ngành (DDCI) để đưa vào áp dụng từ năm 2022, qua đó thúc đẩy hoạt động của các cơ quan Nhà nước trên địa bàn, góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

Với sự cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, những năm gần đây, nhiều nhà đầu tư đã tin tưởng đến với tỉnh, trong đó có những nhà đầu tư lớn, tiềm năng. Hiện, trên địa bàn tỉnh có 624 dự án đầu tư còn hiệu lực hoạt động, trong đó có 40 dự án đầu tư nước ngoài với tổng vốn đầu tư đăng ký khoảng 593,806 triệu USD và 584 dự án đầu tư trong nước với tổng vốn đầu tư đăng ký khoảng 105.894 tỷ đồng. Có 463 dự án đầu tư ngoài khu, cụm công nghiệp; 101 dự án đầu tư trong các khu công nghiệp; 27 dự án đầu tư trong nước trong các cụm công nghiệp và 33 dự án đầu tư xây dựng nhà ở thương mại.

Có 345 dự án đầu tư đã hoàn thành đầu tư xây dựng, đi vào hoạt động SX-KD; 279 dự án đầu tư đang trong giai đoạn thực hiện các thủ tục về đất đai, đầu tư xây dựng và các thủ tục pháp lý khác. Năm 2020, Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của Hoà Bình tăng 4 bậc so với năm trước là minh chứng ghi nhận cho những nỗ lực của tỉnh.

Để cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, nâng cao điểm số và cải thiện thứ hạng PCI, UBND tỉnh Hoà Bình yêu cầu, bên cạnh việc tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra tại các nghị quyết của Chính phủ, chỉ thị, quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh thì các cấp, ngành, địa phương cần gắn trách nhiệm trong cải thiện chỉ số, đưa nội dung này vào kiểm điểm, đánh giá việc hoàn thành nhiệm vụ và thi đua khen thưởng hằng năm của cơ quan, cán bộ, công chức, viên chức.

Theo [Báo Chính phủ](#)





## Sơn La: Sở TN & MT đảm bảo tỷ lệ giải quyết TTHC sớm và đúng hạn đạt 100%

Xác định cải cách hành chính (CCHC) luôn là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, ngay từ đầu năm 2021, Sở TN&MT Sơn La đã chỉ đạo các phòng, đơn vị thường xuyên rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo quy định để kịp thời sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ cho phù hợp với thực tiễn và quy định của pháp luật hiện hành.

Theo lãnh đạo Sở TN&MT Sơn La, trong 7 tháng đầu năm 2021, Sở TN&MT đã tham mưu trình HĐND, UBND tỉnh ban hành trên 400 văn bản về cơ chế, chính sách và xử lý những vướng mắc trong bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để giải phóng mặt bằng, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, trong đó có 2 Nghị quyết và 4 văn bản quy phạm pháp luật.

Đồng thời, trình UBND tỉnh thành lập các tổ công tác, đoàn kiểm tra thực hiện giải quyết khó khăn, vướng mắc về đất đai, các dự án trọng tâm, trọng điểm, tình hình sử dụng đất của các doanh nghiệp trên địa bàn.. và các dự án liên quan đến môi trường, khai thác khoáng sản.

Triển khai thực hiện kế hoạch CCHC năm 2021, giai đoạn 2021-2025 gắn với thực hiện các giải pháp về nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh PCI, nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công PAPI của tỉnh.

Tiếp tục rà soát các TTHC, đảm bảo hệ thống văn bản quy phạm pháp luật quy định về TTHC và hệ thống TTHC áp dụng trên địa bàn tỉnh được ban hành đúng quy định, đảm bảo chất lượng, hướng tới mục tiêu CCHC và xây dựng nền hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Đã tham mưu ban hành Quyết định số 873/QĐ-UBND ngày 13/5/2021, về việc công bố danh mục TTHC mới ban hành; sửa đổi, bổ sung danh mục TTHC (lĩnh vực tài nguyên nước) thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở TN&MT. Duy trì hệ thống tiêu chuẩn chất lượng trong giải quyết hồ sơ công việc theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015.

Hướng tới mục tiêu xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Sở TN&MT đã ban hành Kế hoạch về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Sở năm 2021.

Song song đó, tiếp tục tổ chức triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 đối với 11 thủ tục, xây dựng cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 đối với 3 thủ tục; 32 thủ tục hành chính được triển khai tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.



Công tác tuyên truyền CCHC tiếp tục được quán triệt đầy đủ tới cán bộ, công chức và người lao động toàn ngành. Hình thức tuyên truyền đa dạng, trên cổng thông tin điện tử của Sở, thường xuyên tuyên truyền lồng ghép với các hội nghị, các cuộc họp giao ban của Sở...

Từ năm 2020 tới nay, Sở TN&MT đã tổ chức 4 Hội nghị đối thoại với doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, qua đó, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan tới các lĩnh vực của ngành cho các doanh nghiệp.

Hàng tuần, tháng, quý, thông qua các cuộc họp giao ban giữa Giám đốc Sở với lãnh đạo các phòng, đơn vị thuộc Sở, đã thực hiện kiểm tra, giám sát việc thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao của lãnh đạo các phòng, đơn vị và công chức, viên chức. Kịp thời khắc phục, chấn chỉnh, nhắc nhở, phê bình những nhiệm vụ chưa hoàn thành hoặc hoàn thành nhưng chất lượng chưa cao.

Cải cách tổ chức bộ máy hành chính, Sở đã triển khai xây dựng Phương án kiện toàn, sắp xếp cơ cấu tổ chức bên trong và số lượng cấp phó của phòng trực thuộc theo quy định; Đề án sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở.

Rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ chức danh trưởng, phó phòng, đơn vị thuộc Sở TN&MT nhiệm kỳ 2016-2021 và nhiệm kỳ 2021-2026. Thực hiện nghiêm quy trình điều động, bổ nhiệm lại với 4 công chức, viên chức lãnh đạo quản lý; tiếp nhận 2 công chức. Cử trên 18 lượt cán bộ công chức đi đào tạo bồi dưỡng theo kế hoạch; thực hiện chuyển đổi 17/20 vị trí thuộc đối tượng phải chuyển đổi vị trí công tác theo quy định.

Theo [Báo Tài Nguyên & Môi trường](#)





## Thái Bình: Tiếp tục cắt giảm thủ tục hành chính, chủ động tham mưu tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bất cập

Sáng ngày 1/7, UBND tỉnh Thái Bình tổ chức cuộc họp nghe và cho ý kiến về dự thảo Báo cáo tổng kết thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 5/5/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIX về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng trong việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh tỉnh Thái Bình đến năm 2020; chủ trương đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính (TTHC), nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh PCI và hiệu quả thu hút đầu tư giai đoạn 2021 - 2025; báo cáo của Sở Nội vụ về kết quả chỉ số cải cách hành chính (CCHC) (PAR INDEX) và chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) năm 2020 của tỉnh, giải pháp để nâng cao các chỉ số.

Đồng chí Nguyễn Khắc Thận, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh chủ trì cuộc họp. Các đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh, lãnh đạo các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố dự họp.

Theo dự thảo báo cáo tổng kết, Nghị quyết số 01 sau khi được ban hành, cùng với các chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết đã tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, trách nhiệm của từng cán bộ, đảng viên trong tỉnh về công tác CCHC, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh. Các cơ quan, đơn vị trong tỉnh đã coi CCHC, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên thực hiện song song, lồng ghép với các nhiệm vụ chuyên môn khác để nâng cao chất lượng dịch vụ công hỗ trợ tốt nhất cho người dân và doanh nghiệp, đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh.

Các cấp, các ngành, các địa phương đã vận dụng, triển khai các nghị quyết, kế hoạch, chương trình của trung ương, Chính phủ vào điều kiện, hoàn cảnh,

tình hình thực tế của tỉnh với quan điểm coi trọng quyền lợi của các doanh nghiệp; từ đó triển khai đồng bộ nhiều giải pháp với quyết tâm chính trị cao, nỗ lực của nhiều đơn vị để đạt hiệu quả; kịp thời sửa đổi, bổ sung hoàn thiện đồng bộ các cơ chế, chính sách ưu đãi, khuyến khích, thu hút đầu tư. Tăng cường kỷ cương trong công tác chỉ đạo, điều hành đi đôi với tổ chức giám sát ý thức chấp hành, trách nhiệm công vụ của cán bộ, công chức, viên chức. Nhờ vậy, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) trong giai đoạn 2016 - 2020 của tỉnh liên tục tăng, đến năm 2020 xếp thứ 25/63 tỉnh, thành phố (tăng 15 bậc so với năm 2016). Công tác CCHC, công tác thu hút đầu tư, phát triển kết cấu hạ tầng qua 5 năm đã có những cải thiện đáng kể góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tăng thu ngân sách và cải thiện nâng cao đời sống nhân dân.

Phát biểu kết luận, đồng chí Nguyễn Khắc Thận, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh khẳng định: Việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 01 thời gian qua đã đạt được những kết quả nhất định, thể hiện cụ thể qua chỉ số PCI của tỉnh năm 2020 tăng 15 bậc so với năm 2016. Tuy nhiên so với mục tiêu Nghị quyết đặt ra vẫn chưa đạt, vẫn còn nhiều tồn tại cần phải tập trung khắc phục. Cụ thể như: Chưa quy định chế tài cụ thể cho các cơ quan, đơn vị làm không tốt, không nâng được thứ hạng, không nâng được điểm chỉ số thành phần thuộc lĩnh vực trách nhiệm, phạm vi của ngành; nhiều lãnh đạo sở, ngành chưa thực sự quan tâm đến việc nâng cao chỉ số PCI và PAR INDEX; cơ chế phối hợp trong giải quyết vấn đề chưa hiệu quả...

Thời gian tới, đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh đề nghị trong tháng 7/2021 Sở Nội vụ chủ trì tham mưu UBND tỉnh tổ chức hội nghị tập huấn về phương pháp, kỹ năng, kinh nghiệm trong cải thiện, nâng cao chỉ số PCI và PAR INDEX. Kích hoạt cơ chế xử lý trách nhiệm giải trình cho các chỉ số PCI và PAR INDEX; đồng thời triển khai thực hiện nghiêm túc. Sở Nội vụ rà soát lại, trên cơ sở quyết định ban hành về cơ chế trách nhiệm và quy định về trách nhiệm giải trình, nội dung nào bất cập, không hợp lý nữa thì sửa đổi cho phù hợp với giai đoạn tới, lộ trình tới. Trên cơ sở 8 lĩnh vực của chỉ số PAR INDEX, Sở Nội vụ tham mưu phân cho các sở, ngành, nếu điểm thấp thuộc lĩnh vực nào của ngành nào thì kích hoạt cơ chế trách nhiệm, giải trình. Thực hiện nghiêm các chế tài như: cơ chế giải trình, cơ chế khen thưởng rõ ràng, nếu chỉ số thành phần bị giảm thì cá nhân người đứng đầu, cơ quan, đơn vị sẽ bị trừ điểm thi đua khen thưởng. Ngay sau cuộc họp, Sở Nội vụ tham mưu công văn yêu cầu khắc phục những hạn chế dẫn đến chỉ số CCHC đạt thứ hạng thấp, trên cơ sở đó các sở, ngành phải có báo cáo đề xuất các giải pháp để khắc phục, nâng cao điểm các chỉ số thuộc ngành mình.

Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố nghiên cứu đổi mới phương pháp, cách thức chỉ đạo điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ, lề lối làm việc, nâng cao ý thức trách nhiệm trong thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức. Tiếp tục thực hiện cắt giảm TTHC, các ngành phải chủ động tham mưu tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bất cập trong các văn bản hiện nay của tỉnh, đặc biệt trong một số lĩnh vực như đầu tư, quy hoạch, đất đai... Giao Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh triển khai chấm điểm chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành, huyện, thành phố (DDCI) và công khai, minh bạch về thứ hạng và chất lượng của các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố.

Đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo báo cáo tổng kết Nghị quyết số 01, đồng thời giao Sở Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu trình bày lại một số phần theo hướng ngắn gọn hơn; bổ sung thêm vào phần kiến nghị nội dung đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Kết luận tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 01 trong thời gian tới.

Theo [Báo Thái Bình](#)





# Tiền Giang: Nỗ lực vào top 30 về chỉ số cải cách, quản lý, cạnh tranh

Tiền Giang phấn đấu đến năm 2025, Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công, Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh nằm trong nhóm 30 hạng đầu của cả nước.

Phó Chủ tịch UBND tỉnh Tiền Giang Trần Văn Dũng vừa ký ban hành Kế hoạch nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công và Chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh Tiền Giang năm 2021 và những năm tiếp theo.

Trong năm 2020, Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index) của tỉnh Tiền Giang xếp hạng 57/63 tỉnh, thành phố, đạt 80,89%; Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) xếp hạng 52/63 tỉnh, thành phố, đạt 42.295 điểm; Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) hạng 46/63 tỉnh, thành phố, đạt 83,20%; Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) xếp hạng 45/63 tỉnh, thành phố, đạt 62,78 điểm. UBND tỉnh Tiền Giang cho rằng, các điểm số trên còn thấp, chưa đạt được sự kỳ vọng của lãnh đạo Tỉnh.

Để khắc phục những hạn chế, tồn tại và nâng cao các chỉ số này trong thời gian tới, UBND tỉnh Tiền Giang ban hành Kế hoạch nâng cao Chỉ số PAR Index, Chỉ số PAPI và Chỉ số PCI của Tỉnh năm 2021 và những năm tiếp theo. Mục tiêu mà Kế hoạch đề ra là khắc phục những tồn tại, hạn chế của những năm qua, xác định nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cho các cơ quan nhà nước nhằm cải thiện và nâng cao các lĩnh vực, tiêu chí, tiêu chí thành phần của PAR Index, PAPI và PCI của Tỉnh. Phấn đấu đến năm 2025, các chỉ số PAR Index, PAPI và PCI của Tỉnh nằm trong nhóm 30 hạng đầu của cả nước.

Đồng thời, tạo được sự chuyển biến sâu sắc trong nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức về ý nghĩa, tầm quan trọng của các chỉ số. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan nhà nước trong nỗ lực cải thiện PAR Index, PAPI và PCI hàng năm của Tỉnh.

UBND tỉnh Tiền Giang cũng đặt ra yêu cầu việc thực hiện Kế hoạch nâng cao PAR Index, PAPI và PCI của Tỉnh năm 2021 và những năm tiếp theo phải thực hiện đồng bộ. Tổ chức triển khai có hiệu quả việc cải thiện và nâng cao PAR Index, PAPI và PCI là nhiệm vụ của các cơ quan nhà nước các cấp, trong đó trọng tâm là các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì, cải thiện các tiêu chí, tiêu chí thành phần của PAR Index, PAPI và PCI của Tỉnh.

Xác định cải thiện và nâng cao PAR Index, PAPI và PCI của Tỉnh là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, kiên trì, liên tục của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Kế thừa và phát huy những kết quả đạt được trong những năm qua, đồng thời, chủ động nghiên cứu, sáng tạo, quyết liệt áp dụng những giải pháp mới để nâng cao PAR Index, PAPI và PCI của Tỉnh.

Tại Kế hoạch này, UBND tỉnh Tiền Giang đã giao nhiệm vụ cho từng cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm chính cho từng lĩnh vực, tiêu chí cụ thể. Đối với nhiệm vụ cải thiện PCI, UBND tỉnh Tiền Giang giao Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp các cơ quan có liên quan tiếp tục thực hiện rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đăng ký kinh doanh, đầu tư so với quy định.

Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp Chủ tịch UBND cấp huyện tập trung rà soát, đề xuất các giải pháp, quy trình nhằm rút ngắn thời gian cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho doanh nghiệp từ 30 ngày.

Cục thuế nghiên cứu cải tiến quy trình, thủ tục nhằm rút ngắn thời gian cho doanh nghiệp khi phải làm việc với thanh tra, kiểm tra thuế để giảm số giờ cho mỗi cuộc làm việc còn dưới 15 giờ...



# MỘT SỐ VĂN BẢN NHẪM CẢI THIỆN MTKD, NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH CỦA TRUNG ƯƠNG

(Để tải nội dung các văn bản, xem tại <http://pcivietnam.vn/category/van-ban-tinh>)

STT	Cơ quan ban hành	Ngày ban hành	Tên văn bản
1	Văn phòng Chính phủ	11/1/2021	Thông báo 5/TB-VPCP năm 2021 về kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Trà Vinh do Văn phòng Chính phủ ban hành
2	Văn phòng Chính phủ	12/1/2021	Thông báo 06/TB-VPCP năm 2021 về kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Thái Bình do Văn phòng Chính phủ ban hành
3	Văn phòng Chính phủ	26/1/2021	Thông báo 20/TB-VPCP năm 2021 về kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Bình Phước do Văn phòng Chính phủ ban hành
4	Văn phòng Chính phủ	2/4/2021	Thông báo 72/TB-VPCP năm 2021 về kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại buổi làm việc với lãnh đạo thành phố Hà Nội do Văn phòng Chính phủ ban hành
5	Chính phủ	6/5/2021	Nghị quyết 48/NQ-CP về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 4 năm 2021
6	Văn phòng Chính phủ	25/5/2021	Thông báo 122/TB-VPCP năm 2021 về kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại buổi làm việc với lãnh đạo Thành phố Hồ Chí Minh do Văn phòng Chính phủ ban hành
7	Văn phòng Chính phủ	1/7/2021	Thông báo 175/TB-VPCP năm 2021 về kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Đồng Nai về công tác phòng, chống dịch Covid-19 và thúc đẩy sản xuất kinh doanh do Văn phòng Chính phủ ban hành



# MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THEO NGHỊ QUYẾT 02/NQ-CP CHÍNH PHỦ CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ III/2021

(Để tải nội dung các văn bản, xem tại <http://pcivietnam.vn/category/van-ban-tinh>)

STT	Tỉnh	Ngày ban hành	Tên văn bản
1	Lạng Sơn	1/7/2021	Kế hoạch 149/KH-UBND năm 2021 về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và dự toán ngân sách khoa học và công nghệ tỉnh Lạng Sơn năm 2022
2	Đồng Nai	1/7/2021	Thông báo 175/TB-VPCP năm 2021 về kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Đồng Nai về công tác phòng, chống dịch Covid-19 và thúc đẩy sản xuất kinh doanh do Văn phòng Chính phủ ban hành
3	Khánh Hòa	2/7/2021	Kế hoạch 5881/KH-UBND năm 2021 thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len (UKVFTA) trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa
4	Đắk Lắk	2/7/2021	Quyết định 1606/QĐ-UBND năm 2021 về Chương trình hành động thực hiện Chiến lược tổng thể phát triển khu vực dịch vụ tỉnh Đắk Lắk thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050
5	Bắc Ninh	2/7/2021	Kế hoạch 1964/KH-UBND năm 2021 về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025 do tỉnh Bắc Ninh ban hành
6	Bình Dương	5/7/2021	Kế hoạch 2982/KH-UBND năm 2021 thực hiện Nghị quyết 58/NQ-CP và Kế hoạch 126-KH/TU về thực hiện Nghị quyết 50-NQ/TW về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Dương
7	Khánh Hòa	6/7/2021	Quyết định 1889/QĐ-UBND năm 2021 về Chương trình hành động phát triển công nghiệp và thương mại tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2025
8	Cần Thơ	12/7/2021	Kế hoạch 147/KH-UBND năm 2021 thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-Len (UKVFTA) của thành phố Cần



# MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THEO NGHỊ QUYẾT 02/NQ-CP CHÍNH PHỦ CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ I/2021

(Để tải nội dung các văn bản, xem tại <http://pcivietnam.vn/category/van-ban-tinh>)

STT	Tỉnh	Ngày ban hành	Tên văn bản
9	Yên Bái	15/7/2021	Quyết định 1416/QĐ-UBND năm 2021 về phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái, nhiệm kỳ 2021-2026
10	Tuyên Quang	15/7/2021	Quyết định 868/QĐ-UBND năm 2021 về phân công nhiệm vụ Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang nhiệm kỳ 2021-2026
11	Khánh Hòa	16/7/2021	Quyết định 2017/QĐ-UBND năm 2021 về Chương trình Xúc tiến đầu tư tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2025
12	Nam Định	16/7/2021	Kế hoạch 79/KH-UBND năm 2021 thực hiện Nghị quyết 04-NQ/TU về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, xúc tiến và thu hút đầu tư giai đoạn 2021-2025 do tỉnh Nam Định ban hành
13	Hà Tĩnh	17/7/2021	Nghị quyết 12/NQ-HĐND năm 2021 về thông qua Quy hoạch tỉnh Hà Tĩnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050
14	Yên Bái	21/7/2021	Quyết định 1476/QĐ-UBND năm 2021 phê duyệt Đề án cơ cấu lại ngành dịch vụ tỉnh Yên Bái, giai đoạn 2021-2025
15	Quảng Ngãi	26/7/2021	Quyết định 649/QĐ-UBND năm 2021 về Kế hoạch cải thiện, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) Quảng Ngãi, giai đoạn 2021-2025
16	Bắc Ninh	27/7/2021	Quyết định 233/QĐ-UBND năm 2021 về Phương án phòng, tránh, ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh



## MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THEO NGHỊ QUYẾT 02/NQ-CP CHÍNH PHỦ CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ I/2021

(Để tải nội dung các văn bản, xem tại <http://pcivietnam.vn/category/van-ban-tinh>)

STT	Tỉnh	Ngày ban hành	Tên văn bản
19	Hà Nam	27/7/2021	Nghị quyết 08/2021/NQ-HĐND về nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội 6 tháng đầu năm 2021 do tỉnh Hà Nam ban hành
20	Bình Định	27/7/2021	Nghị quyết 09/2021/NQ-HĐND về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 do tỉnh Bình Định ban hành
21	Nghệ An	28/7/2021	Quyết định 2642/QĐ-UBND năm 2021 phê duyệt đề án Đánh giá năng lực cạnh tranh của Chính quyền địa phương và Sở, ban, ngành tỉnh Nghệ An, giai đoạn 2021-2025
22	Nam Định	28/7/2021	Kế hoạch 86/KH-UBND năm 2021 thực hiện "Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính" trên địa bàn tỉnh Nam Định
23	Lạng Sơn	28/7/2021	Quyết định 1495/QĐ-UBND năm 2021 phê duyệt Đề án cải cách thủ tục hành chính tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030
24	Tuyên Quang	28/7/2021	Kế hoạch 116/KH-UBND thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh (PAR INDEX) và Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) tỉnh Tuyên Quang năm 2021 và các năm tiếp theo
25	BRVT	29/7/2021	Kế hoạch 111/KH-UBND năm 2021 thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng do tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành
26	Tuyên Quang	30/7/2021	Kế hoạch 120/KH-UBND triển khai Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trong cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2021





# MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THEO NGHỊ QUYẾT 02/NQ-CP CHÍNH PHỦ CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ I/2021

(Để tải nội dung các văn bản, xem tại <http://pcivietnam.vn/category/van-ban-tinh>)

STT	Tỉnh	Ngày ban hành	Tên văn bản
27	Kiên Giang	2/8/2021	Kế hoạch 154/KH-UBND năm 2021 triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang
28	Hải Phòng	2/8/2021	Kế hoạch 182/KH-UBND năm 2021 về nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) năm 2021-2022 của thành phố Hải Phòng
29	Bắc Giang	4/8/2021	Quyết định 797/QĐ-UBND năm 2021 về Đề án nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư tỉnh Bắc Giang đến năm 2030
30	Hà Nội	4/8/2021	Kế hoạch 179/KH-UBND năm 2021 về cải thiện, nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) của thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025
31	Quảng Ngãi	5/8/2021	Quyết định 1148/QĐ-UBND năm 2021 về Kế hoạch thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len (UKVFTA) trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi
32	Thanh Hóa	9/8/2021	Quyết định 2999/QĐ-UBND năm 2021 về Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết 13/NQ-CP và Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết 58-NQ/TW về xây dựng và phát triển tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045
33	Phú Yên	9/8/2021	Quyết định 23/2021/QĐ-UBND quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Yên
34	Quảng Ngãi	10/8/2021	Quyết định 702/QĐ-UBND năm 2021 Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng do tỉnh Quảng Ngãi ban hành



# MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THEO NGHỊ QUYẾT 02/NQ-CP CHÍNH PHỦ CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ I/2021

(Để tải nội dung các văn bản, xem tại <http://pcivietnam.vn/category/van-ban-tinh>)

STT	Tỉnh	Ngày ban hành	Tên văn bản
35	Quảng Trị	12/8/2021	Quyết định 2113/QĐ-UBND năm 2021 về Kế hoạch Hội nhập quốc tế tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025
36	Điện Biên	12/8/2021	Quyết định 1453/QĐ-UBND năm 2021 về phân công công tác của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên nhiệm kỳ 2021-2026
37	Phú Thọ	12/8/2021	Nghị quyết 11/NQ-HĐND năm 2021 về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 do tỉnh Phú Thọ ban hành
38	Quảng Bình	13/8/2021	Nghị quyết 25/NQ-HĐND năm 2021 về phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 do tỉnh Quảng Bình ban hành
39	Phú Thọ	13/8/2021	Chỉ thị 12/CT-UBND năm 2021 về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2022 do tỉnh Phú Thọ ban hành
40	Quảng Trị	16/8/2021	Quyết định 2142/QĐ-UBND năm 2021 về Kế hoạch cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2021-2025
41	Thái Bình	18/8/2021	Quyết định 2004/QĐ-UBND năm 2021 về Kế hoạch thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len (UKVFTA) do tỉnh Thái Bình ban hành
42	Đắk Nông	18/8/2021	Quyết định 1271/QĐ-UBND năm 2021 về Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2021-2025



## MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THEO NGHỊ QUYẾT 02/NQ-CP CHÍNH PHỦ CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ I/2021

(Để tải nội dung các văn bản, xem tại <http://pcivietnam.vn/category/van-ban-tinh>)

STT	Tỉnh	Ngày ban hành	Tên văn bản
43	Yên Bái	18/8/2021	Chương trình 11/CTr-UBND năm 2021 thực hiện Nghị quyết 30-NQ/TU về phát triển ngành dịch vụ tỉnh Yên Bái giai đoạn 2021-2025
44	Nam Định	20/8/2021	Kế hoạch 99/KH-UBND năm 2021 về nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh cải và Chỉ số cải cách hành chính tỉnh Nam Định giai đoạn 2021-2025
45	Bắc Giang	21/8/2021	Kế hoạch 402/KH-UBND năm 2021 về cải cách hành chính nhà nước tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2030
46	Ninh Bình	24/8/2021	Kế hoạch 136/KH-UBND năm 2021 về cải cách hành chính tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2021-2030
47	Bến Tre	24/8/2021	Nghị quyết 07/2021/NQ-HĐND bổ sung một số nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2021 do tỉnh Bến Tre ban hành
48	Kiên Giang	25/8/2021	Quyết định 2062/QĐ-UBND năm 2021 về Chương trình Xúc tiến đầu tư tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2021-2025
49	TT-Huế	26/8/2021	Nghị quyết 29/2021/NQ-HĐND về kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội 5 năm 2021-2025 do tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành
50	Quảng Ngãi	26/8/2021	Quyết định 768/QĐ-UBND năm 2021 về Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025



# MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THEO NGHỊ QUYẾT 02/NQ-CP CHÍNH PHỦ CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ I/2021

(Để tải nội dung các văn bản, xem tại <http://pcivietnam.vn/category/van-ban-tinh>)

STT	Tỉnh	Ngày ban hành	Tên văn bản
51	Yên Bái	26/8/2021	Chương trình 12/CTr-UBND năm 2021 thực hiện Quyết định 531/QĐ-TTg phê duyệt “Chiến lược tổng thể phát triển khu vực dịch vụ của Việt Nam thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050” trên địa bàn tỉnh Yên Bái
52	Hà Giang	27/8/2021	Kế hoạch 236/KH-UBND năm 2021 thực hiện Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thu hút đầu tư giai đoạn 2021-2025 do tỉnh Hà Giang ban hành
53	Bắc Ninh	1/9/2021	Quyết định 299/QĐ-UBND năm 2021 phê duyệt Đề án “Thực hiện cơ chế “5 tại chỗ” và quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm HHC tỉnh và Trung tâm HCC cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh”
54	Yên Bái	1/9/2021	Kế hoạch 206/KH-UBND năm 2021 về tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Yên Bái
55	Hà Giang	7/9/2021	Kế hoạch 238/KH-UBND năm 2021 thực hiện Nghị quyết 06-NQ/TU về phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2021-2025
56	Kiên Giang	8/9/2021	Kế hoạch 169/KH-UBND về cải thiện, nâng cao chỉ số tiếp cận đất đai và tính ổn định trong sử dụng đất tỉnh Kiên Giang năm 2021 và các năm tiếp theo
57	TT-Huế	10/9/2021	Quyết định 2243/QĐ-UBND năm 2021 về Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 của tỉnh Thừa Thiên Huế
58	Bắc Kạn	10/9/2021	Kế hoạch 558/KH-UBND về khắc phục những tồn tại, hạn chế chỉ số cải cách hành chính và chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính năm 2020, nâng cao chỉ số năm 2021 và những năm tiếp theo do tỉnh Bắc Kạn ban hành



# MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THEO NGHỊ QUYẾT 02/NQ-CP CHÍNH PHỦ CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ I/2021

(Để tải nội dung các văn bản, xem tại <http://pcivietnam.vn/category/van-ban-tinh>)

STT	Tỉnh	Ngày ban hành	Tên văn bản
59	Tuyên Quang	13/9/2021	Kế hoạch 150/KH-UBND năm 2021 về phát triển kinh tế - xã hội thuộc lĩnh vực công tác dân tộc năm 2022; giai đoạn 2022-2024 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang
60	Bình Dương	13/9/2021	Quyết định 2167/QĐ-UBND năm 2021 về Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Bình Dương giai đoạn 2021-2025
61	Kiên Giang	13/9/2021	Kế hoạch 171/KH-UBND năm 2021 về việc làm tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2021-2025
62	Bắc Kạn	14/9/2021	Kế hoạch 564/KH-UBND năm 2021 thực hiện Chỉ thị 08-CT/TU về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm giai đoạn 2021-2025 do tỉnh Bắc Kạn ban hành
63	Lai Châu	20/9/2021	Kế hoạch 2943/KH-UBND năm 2021 về cải cách hành chính tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2030
64	Bình Định	20/9/2021	Quyết định 3867/QĐ-UBND năm 2021 thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực Đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Định
65	Lâm Đồng	22/9/2021	Quyết định 2375/QĐ-UBND năm 2021 phê duyệt Đề án “Nâng cao hiệu quả quản lý thu Ngân sách Nhà nước giai đoạn 2021-2025” do tỉnh Lâm Đồng ban hành
66	Hưng Yên	23/9/2021	Chỉ thị 12/CT-CTUBND năm 2021 thực hiện có hiệu quả các giải pháp; nâng cao ý thức trách nhiệm, tinh thần, thái độ, chất lượng thực thi công vụ của cán bộ, công chức nhằm cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh Hưng Yên

# HOẠT ĐỘNG CHIA SẺ & NÂNG CAO PCI

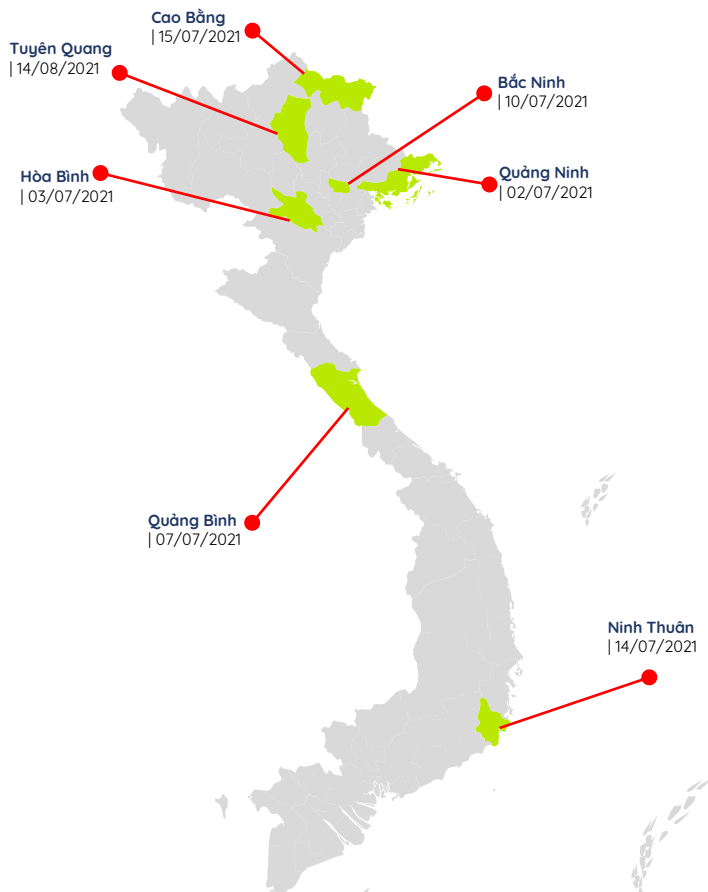
Quý III/2021

## CHIA SẺ PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN PCI CÙNG VỚI CÁC BỘ NGÀNH

Hội nghị chia sẻ phương pháp PCI - Tổng cục Phòng, Chống thiên tai - Bộ Tài Nguyên và Môi trường

## CHUỖI SỰ KIỆN ĐÃ DIỄN RA

Quảng Ninh	02/07/2021
Bắc Ninh	10/07/2021
Hòa Bình	03/07/2021
Quảng Bình	07/07/2021
Cao Bằng	15/07/2021
Ninh Thuận	14/07/2021
Thái Nguyên	14/08/2021
Tuyên Quang	14/08/2021



## ẤN PHẨM MỚI RA MẮT

(Để tải nội dung ấn phẩm, vui lòng truy cập <https://pcivietnam.vn/an-pham>)

**BÁO CÁO NGHIÊN CỨU GIẢI PHÁP CẮT GIẢM GÁNH NẶNG CHI PHÍ TUẦN THỦ PHÁP LUẬT CHO DOANH NGHIỆP**



USAID  
TƯ NHÂN DÂN MỸ

PCI  
SINCE 2005



THÔNG TIN

LIÊN HỆ

## Dự án Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI)



Ban Pháp chế, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam  
Tầng 6, tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội



+84 24 3574 6983



+84 24 3577 1459

Email: [pci@vcci.com.vn](mailto:pci@vcci.com.vn), [vcci.pci@gmail.com](mailto:vcci.pci@gmail.com)

Website: [pcivietnam.vn](http://pcivietnam.vn)



Pharmacity

Tiết kiệm hơn - Sống khỏe hơn